

BẢO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BAO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỚC

moi

ra ngày thu sau mỗi tuần

Directeur : Đào-trình-Nhật

GIÁ BẢO

1 năm 7\$ 00 — 6 tháng
3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80

Abonnement administratif:

10\$ 00 par an



NAM 2 — 23 DÉCEMBRE 1938 — N° 66 — MÔİ SƠ 20 TRUONG: 0\$ 15



BÁC NHÀ QUÊ — Không biết sao kiểu áo người Tây-phương họ may nhiều túi quá nhỉ ? Đựng gì hết ?
ÔNG PHẤN — Bác khéo hỏi ! Vì họ lắm thuộc-địa, tự-nhiên họ phải may áo nhiều túi mới được chớ.

NƯỚC PHÁP SẼ MAY ÁO MÔI CHO TA CHẴNG ?

SẢN DỊP NÊN HỎI 2 ÔNG PHẠM - QUỲNH VÀ NG. - T. LẮNG

TU'ÔNG - GIÓ'Í - THẠCH SỢ' DU' - HÓ'N - MU'U HÀNG NHỰT

HAI TRÀO VUA, HAI THỜ'Í - THỀ, HAI CUỘC SẴN

— V.. V... —

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU “AU JAPON”

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN



Thuốc ĐIỀU KINH trị bệnh kém huyết của đàn bà hiệu Nhân - Mai

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết tẩy xổm, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chứng máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi vỏ 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhân Mai đều có bán. Mua si lờn nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite Postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính Chợ-mới Saigon, hoặc các ga xe điện có bán. Mua lẻ do nơi các đại-lý.

Thuốc Ho BỔ PHỐI hiệu Trái Nho giá 0p.15

Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhân Mai phát hành.

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây-Nam không hết, mau viết thư kèm mandat cho M. TRINH-VĂN-TỬ Ancien Ins-tituteur à Hiệp-đức MYTHO sẽ có thuốc uống lành bệnh. Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

Hãng làm gạch bông của người Annam

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ, Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hải-phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gửi thư thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« CARREAUX IMPERIAL »
BẢO-TRÁC et NGUYỄN-VĂN-HUỆT
68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone : 21.098

PHU-LƯU

PHẠM-VĂN-VIỆN (Propriétaire)

Hãng chế tạo guốc kiểu hiệu Phù-Lưu; đại-lý giày tân thời Hanoi và bóp đầm của các vị hoa-khôi — Bán đủ các thứ hàng tạp hóa Bắc-kỳ — Valises — Cartables — Thuốc Lào Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tỉnh

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bọn tiệm đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bọn tiệm rất cảm ơn, nay bọn tiệm xin báo cáo để quý thân chủ đăng rõ là bọn tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi xin thương lượng với người quản-lý của bọn tiệm ở tại Cần-thơ hay là viết thư thẳng cho hãng chánh, chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO — 106-111, rue Lagrandière - SAIGON

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến tận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khi, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thổ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sãi, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hệ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biểu hai cuốn sách thuốc : « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON : Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao ; BÉNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau ; THUDAUMOT : Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG : Long-Hồ ; LONG-XUYỀN : Hữu-Thái ; SOG-TRĂNG : Trường-xuân 77 Đại-ngãi ; MYTHO : Mông-Hoa ; CẦN-THƠ : Au petit gain ; BAC-LIÊU Trang-hiếu Nghĩa ; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long ; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.

12.000 NGƯỜI BÌNH

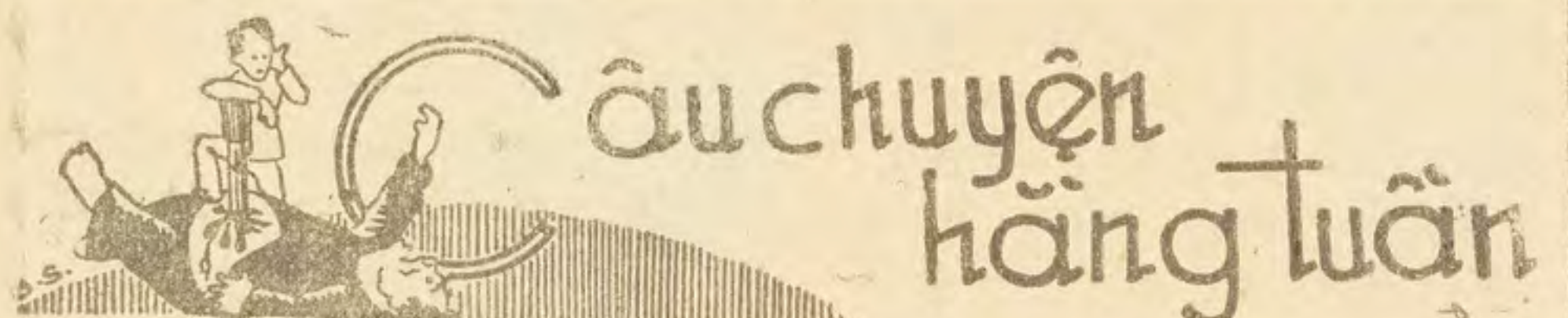


Chỉ nhờ có này — Andrée Maurel, người Pháp — rờ bàn tay vào những chỗ đau trong thân thể họ mà họ được tại qua nạn khổ, chẳng phải dùng thuốc men gì khác hết.

Bàn tay cô có sức diệu phép tiên gì không rõ, chỉ biết là mấy năm nay bàn tay cô đã chữa khỏi một muôn hai ngàn bệnh như bằng cách như thế.

Tiếng tăm nổi

dây một vùng. Nhưng mới rồi sơn-dầm đã giải cô ra tòa về tội làm thuốc không có giấy phép. Vì ở đời khoa-học này một y-sann dở mấy cũng phải có bằng cấp chứng nhận, nếu họ chữa bậy chết người, cũng chỉ là sự rủi ro hay tại số mạng bệnh-nhơn thôi. Còn ai có ngoại-khoa gì như cô Maurel này, đầu đã chữa được 12.000 người bệnh vẫn là việc làm trái phép.



SÂN CỘ CỤ THƯỢNG-PHẠM VÀ ÔNG NGUYỄN-TIẾN-LÀNG Ở ĐÂY

MẤY hôm nay, chúng tôi tiếp được bốn năm bức thư cùng hỏi về vấn-đề quốc-và quốc-kỳ Việt-nam. Thiết tưởng vấn-đề này quan-hệ chung cả thể-thống dân ta nước ta cho nên chúng tôi muốn lựa một bức thư như sau đây đăng ý nguyên-văn để chỉ tỏ ra nhiều người Việt-nam đang chú ý ra sao.

không như dịp công-bố cả bài ra cho mọi người đều biết, và đang trông biết.

Từ ấy đến nay, nhiều lần chúng tôi viết thư cậy mượn các bạn quen ở Huế chép dùm bài bản « Đẳng-đàn-cúng » mà chưa được như ý.

Theo một đôi người bạn ở đây có biết qua lai-lịch, thì « Đẳng-đàn-cúng » nguyên có mười bài nhạc-từ đời xưa truyền lại, mỗi khi thiên-tử lâm triều hay có đại-tể, thì nhạc-công hát những bài ấy. Mỗi bài chỉ có mấy câu.

Đến trào đức tiên-đế Khải-định mới lựa lấy một trong 10 bài ấy, phổ vào kèn tây gọi là quốc-thiệu.

Hôm mới rồi, nếu như máy bay nghinh giá Kim - thượng ở Ban-mê-thuật mà bay về đây sớm hơn một bữa, thì nhạc - binh chỉ biết chào mừng bằng bản Marseillaise, là quốc-thiệu Pháp, chứ không ai biết quốc-thiệu Annam ra sao mà thôi. Nhưng vì máy bay về trễ một ngày, thành ra nội chiều hôm đó, nhạc-binh ở Saigon tại quá, chỉ học bản quốc-thiệu ta có vài giờ đồng hồ là bữa sau thôi được liền.

Dẫu vẫn dài hay dở gì nữa, người Việt-nam cũng nên biết quốc-ca quốc-thiệu của mình, hầu gặp dịp nào nghe thôi, mới biết để đứng dậy chấp tay cung kính chớ.

Sân dịp có cụ Thượng Phạm và ông bi thư Nguyễn-tiến-Lang đang tùy tùng Thánh - giá ở Saigon đây, chúng tôi kêu gọi cảm-tình đồng-nghệp cũ chắc nó còn đập nhẹ-nhẹ ở trong trái tim hai ông, để hai ông trả lời dùm chuyện này.

Luôn cả vấn-đề quốc-kỳ nữa, vì nó thuộc về nghi - lễ quốc-gia chúng tôi không biết sao làm vừa lòng mấy bạn độc-giá kia được.

— M —



2^e ANNÉE — N^o 66

VENDREDI 23 DÉC. 1938

Direction & Rédaction : N^o 150, rue Lagrandière - SAIGON

Directeur : Đào-trinh-Nhật

NUỚC PHÁP SẼ CHO TA MẶC ÁO MỚI CHĂNG?

NƯỚC Pháp sửa soạn cho các anh mặc áo mới ! Đó là tin tức mới cho vừa ni-tắc con người.

Thì nay ông thợ may Pháp cũng ngó thấy áo ta vẫn mặc đã trái thời, cũ rách, cho nên có ý may tặng cho ta chiếc áo mới đúng một vừa tầm, như tin kia đã nói đó chăng ?

hoài, thấy nó chật chội tù túng quá, e có lúc cự mạnh nó rách tét ra nếu như không có áo mới cho vừa ni-tắc con người.

Thì nay ông thợ may Pháp cũng ngó thấy áo ta vẫn mặc đã trái thời, cũ rách, cho nên có ý may tặng cho ta chiếc áo mới đúng một vừa tầm, như tin kia đã nói đó chăng ?

giao quan-hệ về xứ Đông-dương. Vì có những người Pháp công bằng ở ngoài phái quan-liên-tu-hồn, đã bày tỏ chơn-tình và ngay-cảnh của Đông-dương cho ông Daladier hay. Vả lại, chính ông là người ngó rộng thấy xa và có tánh cương-quyết, quả-cảm ; cái việc cải cách chánh-trị thuộc-địa mà bao nhiêu người trước thập thò không dám làm, thì nay ông sẽ cương nghị thực hành vì danh dự lợi ích của nước Pháp mà cũng vì sự-thể-tất-nhiên.

Cố-nhiên là ai nấy đều trông mong sẽ có sự thiệt. Một vài dấu tỏ khiến cho người ta thiết tưởng có lẽ.



— Y-phục của chúng ta đều là một xưa kiểu cũ lắm rồi. Giờ cần phải may đồ mới sao chớ

Phải, chánh - trị đối với một quốc-gia dân-tộc có thể ví như y phục đối với thân thể người ta, phải tùy thời mớ rộng đổi mới luôn mới được. Bộ áo chánh trị mà nước Pháp mặc vào mình ta bấy lâu, vẫn là hàng cũ, mốt cũ mãi. Tuy rằng bây giờ ta chưa thật đến tuổi trưởng thành, nhưng đã trọng hơn năm xưa ít nhiều, mà cứ phải ních bộ đồ cũ

Vừa rồi ông Pleiffer, cựu tổng-bi-thư của đảng Cấp-tấn, ghé qua Đông-dương rồi đi sang bên Tàu bên Nhật, không phải là một cuộc đi chơi phiếm đầu. Người ta nói chính ông phụng mạng thủ-tướng Daladier sai đi quan-sát cái chơn-tình-thể ở Viễn-đông để nửa chánh-phủ nhứt định những cái phương-luợc đổi mới chánh-trị và ngoại-

Một dấu tỏ thứ hai, là thấy dư-luận bên Pháp gần đây, lại trái lên tấm khăm xanh cái vấn-đề đặt Thượng-ủy-viên ở Thái-bình-dương (Haut commissariat du Pacifique), đóng đô tại thuộc-địa ta đây. Mà cái điều-kiện tiên-quyết sẽ là đổi mới chánh-sách cai-trị cho dân Đông-dương, và người sẽ lãnh cái nhiệm-vụ quan-hệ đó chính là một người thâm hiểu thời thế lâu nay, vẫn kêu gào dùm ta những việc cải cách cần kíp.

Người bạn đã báo tin « áo mới » cho chúng tôi, nói thêm một cách quả-quyết rằng nếu thợ may của nội - các Daladier được tới sang năm, thì bề nào Đông-dương cũng thấy ban hành một chánh sách thay đổi rộng rãi.

Được vậy chúng ta còn có gì đáng trông mong vui mừng hơn nữa. Nhưng nay mai nếu nội-các cụ Đa nhào đổ thì sao ?

Khỏi nói, tưởng ai cũng dư biết rằng ta lại vẫn mặc áo cũ như bây giờ. Vì, theo chế-độ đại-nghị ở nước Pháp, ít có mấy nhà cầm quyền dám lãnh trách-nhiệm những việc cải-cách trọng đại, nhứt là đối với thuộc-địa. Ta xem hồi sanh-tiền Mặt-trận Bình-dân, nội-các Léon-Blum xã-hội cả 100% và có người trấn bộ Thuộc-địa, cảm-tình với Đông-dương, như ông Montet, mà có thi-thố đặc-biệt gì cho thuộc-địa đâu nào ?

Đã vậy mà quyền binh thay tay đổi cánh liên-miên, vì ít người muốn gánh cái trách-nhiệm việc gì sửa đổi lớn lao, cũng vì đó mà thợ giờ về sự cải-cách cho ta, sáng-ý thường có mà thực-hành thì không. Bước tấn tới của mình đây phải chịu cái ảnh-hưởng ấy mà chậm trễ hết bọn.

Chuyện « áo mới » hôm nay e rồi cũng chỉ như chuyện bánh vẽ đó thôi.

T. V.

S. O. S.

❖ Mặc dầu chúng tôi đã nhiều lần rao trên báo và có viết nhiều thư riêng nữa, nhưng vẫn còn một số khá đông bạn đọc chưa gửi tiền báo đã mãn hạn trả cho nhà báo. Lần này xin chư vị sốt sắng dùm.

❖ Theo bức thư riêng đã gửi các vị đại lý, vậy xin cần kíp trả lời trước ngày cuối tháng Décembre này. Bồn báo trông đợi tin tức chư vị.



Hầu hết những bệnh tật của bạn gái như: nhức đầu, đau bụng vào những ngày có kinh, hay buồn, người men mệt, mất máu, đều sanh ra bởi kinh nguyệt không đều.

● Không những làm mất sức người thiếu-phụ, làm mất vẻ đẹp thiên nhiên, mau già, mà có ảnh hưởng không tốt cả tinh thần. Hay lãnh đạm, quạo quạo với chồng. Trong gia đình mất hòa ái, thường hay gây gổ với một chuyện không đáng.

● Con gái thì có những ý nghĩ táo bạo, muốn đi quyền sinh với một chuyện nhỏ nhen. Hay hơn giận không chừng.

● Những bạn gái đó nếu dùng thuốc Phụ-nữ bạch-yến-hoàn của PHỤC-HUNG-Y-QUÁN để bồi bổ sức mình thì tự nhiên máu huyết được điều hòa, da mặt hồng hào tươi nhuận, thấy cuộc đời sáng láng vui đẹp. Giá 1 hộp 1p.00. Trữ bán tại nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DẪN 323, Marins Cholon, 118 Espagne Saigon, 4 Ohier P. Penh. (Gửi C Rembt. khỏi cước phí từ 2 hộp).

Nên noi... Nên nghe...

NHƯ mấy cô giang hồ một đêm gió bắc mưa phùn không cho trúng mồi, ba ông hội-đồng quán hạt Khả Thuận Trị đã ở Bắc rầu rĩ trở về với sự thất vọng.

Song các công chức ta xử rất tử tế, đêm hôm 20 rồi ở nhà hội SAMIPIC đã tẩy trần và yên ủi dùm 3 ông bằng mấy chai xam banh và mấy bài chúc từ.

Bà De Thèbes ngó trong ly rượu chất thấy được vận số tương lai, chắc 3 ông nhà mình hôm đó cũng dóm trong ly xam banh thấy có cái bóng của lá thăm quán hạt tháng tư năm tới. Thế là đủ rồi.

CHÀNG phải thầy bói, mình cứ ở nhà cũng đoán biết rằng cái bữa 3 ông yết kiến quan thủ-hiến, tất được nghe câu trả lời này:

— Chứng cứ rõ ràng là nhà nước đã xuất ra hai triệu rưỡi đồng để tăng lương cho công chức còn kêu nài nỉ gì.

Quả vậy, chuyện 2 triệu rưỡi đó. Nhưng nó đã dùng phần lớn để bồi bổ vào ngạch lương của công chức tây kỹ dư thì chia sớt cho hăng hà sa số công chức annam.

Nó đúng như báo Effort đã hình dung ra một bức tranh về khời-hải: Con rắn trắng được nuốt cả con bò non, mà con trâu vàng thì chỉ được liệng cho một mớ cỏ.

mở phòng khám bệnh cho toa hình như đã nhiều hơn bệnh-nhơn lắm rồi. Nhứt là với giá thuốc tây mắc lên mãi như lúc này, nhiều người sợ tốn tiền thuốc cũng dứt hết bệnh, không cần gì chữa mà.

MỘT việc mới ở Nam-triều: ngày 2 Novembre 1938, đức Bảo-đại đã hạ dụ thiết lập tại Huế một tòa án riêng để xét xử những việc phạm tội của các quan-lại dưới quyền Nam-triều, gọi là « Kinh-thẩm án tòa ».

Vậy thì từ nay đồng bào Trung - kỳ có bị quan - lại địa-phương mình gian tham ức hiếp mình chuyện gì, cứ việc gởi thơ về « Kinh-thẩm án tòa » mà kêu nài hay đầu cáo.

Song phải nhớ ký tên rõ ràng, chớ đừng làm theo cái lối viết thơ nặc danh mà bà con ta quen dùng, vì theo đời nay một bức thơ nặc danh không có giá trị gì hết và không ai cần đếm xỉa tới đâu.

PHONG-trào bài Đức ở nước Mỹ vẫn bùng bột, đến đôi ở một tỉnh thành mới rồi có lệnh cấm người ta để râu theo kiểu Hitler.

Râu kiểu Hitler tức là râu kiểu chú hề Charlot. Nếu thế từ nay Charlie Chaplin có sắm vai hề Charlot cũng phải bỏ cái kiểu râu đã làm cho

CHUNG-QUANH MỘT CUỘC PHONG-VĂN

Coi tay theo khoa-học! Thầy nào cũng nói thế. Song, tôi cái lẽ « hể khoa-học thì rất dễ giải rõ cái nguyên lý của nó » thì như có nhiều thầy không chịu nhận. Bởi vậy nên báo Đại-Chúng phải người đi phỏng vấn họ, họ không chịu nói, vì bỡi biết nói làm sao?

Thầy Phan-Khá từ chối một cách khéo léo song lại lời ra mấy tiếng ít học để chỉ rằng mình không nói được.

Trên đây là trích nguyên-văn cuộc Phỏng-vấn của báo Đại-chúng với thầy Phan-Khá về nguyên-lý khoa coi tay ra ngày 16 Décembre 1938 nhằm kỷ thứ 5.

NOTA: Khoa coi chữ và chữ ký không thể nào dùng nó mà coi thời vận người ta được.

thiên hạ ngó thấy tức cười kia chẳng?

AI cũng biết tin về công cuộc làm con đường xe lửa từ Na-cham xứ Bắc chạy sang tới Nam-ninh tỉnh Quảng-tây nước Tàu. Một chú khách đứng lên một mấy ngàn nhơn-công annam qua đắp đường cuốc đất ở biên-giới lâu vì nhơn công mình rẻ.

Lúc họ đã có chuyện lời thối vì chú khách chủ mộ không trả lương, và mỗi ngày chỉ phát cho mỗi người một lít gạo và hai đồng xu đồ ăn. Cực khổ quá họ đã trốn về Lang-sơn thừa kiện.

Còn một nhăm người nào đành chịu ở lại làm lụng cực khổ, thì mới rồi lại bị các chú Quảng-tây ở hai bên đường xách gậy ra đánh. Nhơn công ta may nhờ có một người Pháp bình vực, rồi đành bỏ việc mà về rảo.

Vì sao? Theo chúng tôi suy nghĩ, chắc là các chú Quảng-tây bảo rằng việc đắp đường ở trong phần đất Tàu thì phải để cho người Tàu làm ăn, vì chính họ cũng đa gúng dôi, chớ sao lại cho người annam qua làm dành việc dành cơm của họ.

Cứ nói công bằng, họ cũng có lý của họ.

Trong khi người ta đang cao-xướng Hoa Việt thân thiện, câu chuyện này như xen vô một tiếng đồn lỗi nhịp lắm vậy.

CÀNG ngày Nhứt càng hống hách ở nước Tàu mà Anh, Mỹ vẫn giữ trọn đức nhĩn nhục làm thỉnh mãi được, thật là đáng phục.

Anh, Mỹ cho Tàu vay thêm tiền để kế tiếp kháng chiến, tức thời Nhứt trả đũa bằng cách cấm ngân hàng hóa Anh, Mỹ nhập cảng Hoa-bắc. Mặc kệ kêu nài, Nhứt vẫn đóng cửa sông Dương-tử, không cho tàu bè Âu Mỹ ra vào buôn bán, còn ở miền Hoa-nam thì họ cũng mở ngõ khác cho hàng hóa nhập cảng, làm cho Hương-cảng của Anh thiệt hại con số thâu nhập đi hết phần nửa.

Ấy là chưa nói về tô-giới Pháp ở Thiên-tân và Hôn-khẩu cũng bị quân Nhứt cấm cản tiếp tế lương thực và nước uống.

Đến thế mà tập đoàn Dân-chữ còn chưa tuổi grom đứng dậy, cho tập đoàn Phát-xít một bài học, thì còn chớ đến bao giờ nữa không biết?



Những bệnh ho của người lớn và trẻ con mới phát như: ho khan, ho có đờm, tắc tiếng, ho khô khè trong cổ như gà kêu. Cầm mà ho. Ho nhiều mà không có đờm. Đờn bà có thai ho, hoặc đẻ rồi ho sần hậu, khạc có chút huyết.

Cùng những bệnh ho lâu năm đến có đờm xanh, đờm đen, có huyết. Ho lao ngực tức khó thở, đờm dính theo máu lợn cợn như bột báng. Hai chân vai đau, đầu xây xam bần thần. Đã được về buổi chiều, ớn lạnh, mất ngủ, xa xa trong phổi.

Và nhứt là bệnh ho kinh niên của người lớn tuổi mỗi năm đến lúc trở trời đều ho.

Nếu các bệnh ho trên đây trị ngay bằng thuốc Bảo-phế linh-dược của hiệu PHỤC-HUNG-Y-QUÁN thì chắc chắn rất mau mạnh. Thuốc Bảo-phế linh-dược chuyên trị các bệnh ho rất mau lẹ, mà nó còn là một thứ thuốc bổ phổi rất tốt. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Một hộp 8 hoàn giá 1p.00.

Trữ bán tại nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DẪN 323 Marins Cholon, 118 Espagne Saigon, 4 Ohier P. Penh.

(Gửi contre remboursement khỏi cước phí từ 2 hộp).

MÓI RA

M. Sáu HƯƠNG ca:

Nén hương lòng

(Guitare)

CÔ Ba ĐƯỢC ca:

Cánh thu tàn

(Octavina-Violon)

M. NHUẬN ca:

Nghĩa tri-âm

(Đàn kim)

TRỌN BỘ 2 Đĩa

asia

Một món thuốc tiên AI HO?

mà uống thứ thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BƯU-ĐƯỜNG

N° 90 Tổng-đốc-Phường

CHOLON

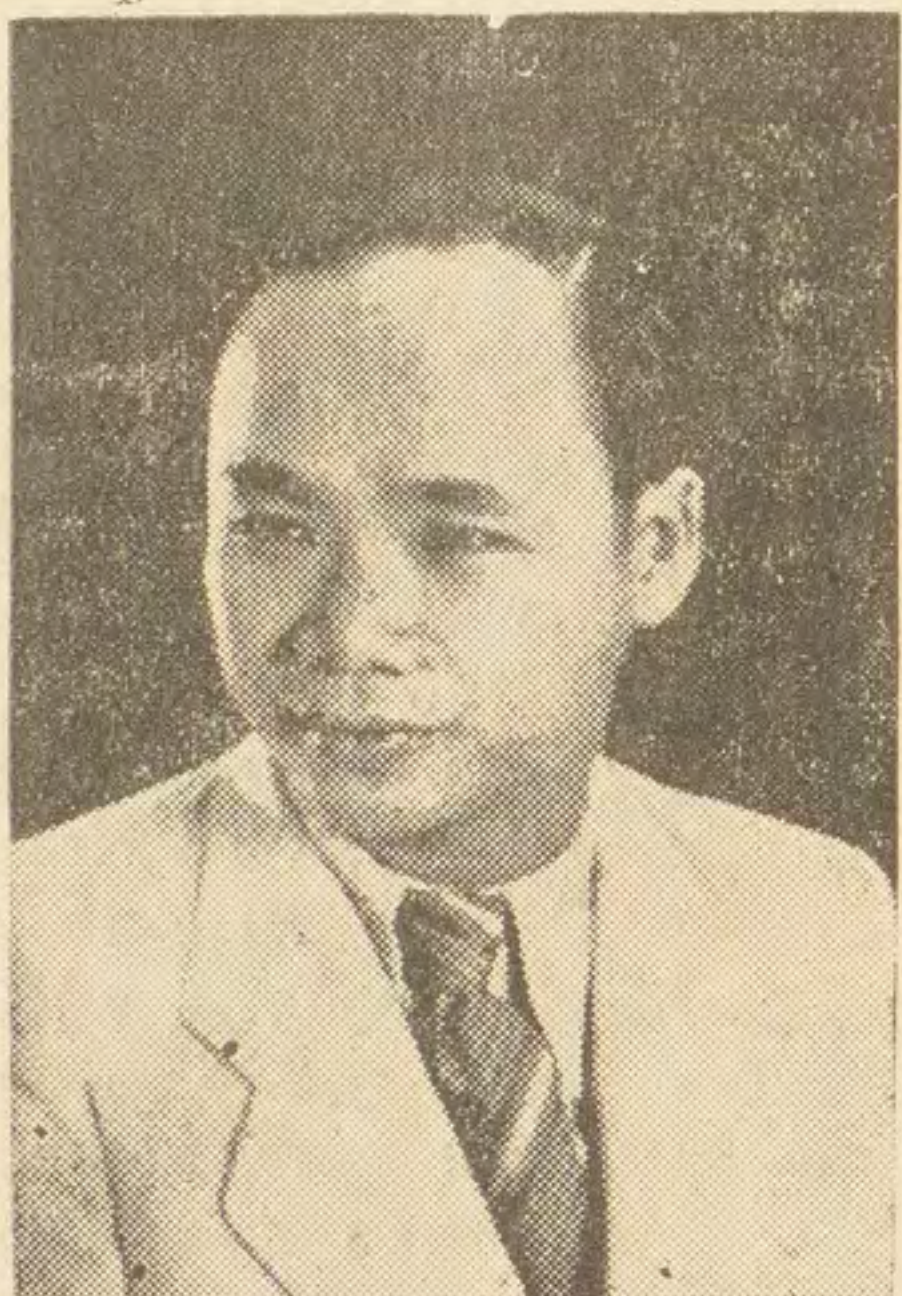
Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đờm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

AUX

RISEAUX D'ART

38, RUE SABOURAIN -:- SAIGON



Nghề may cắt có đủ kinh-nghịem NGUYỄN-ĐÌNH-LƯƠNG

Professeur AMIL đi Lục-tỉnh

Ông giáo-sư H.H. A. Amil sẽ đi Lục-tỉnh viếng quý ngài, tại: Vinhlong ngày 27 Déc.

Sadec — 28 —

Longxuyen — 29 —

Chaudoc 1er Janvier 1939

Ấy là người hăng lo các việc tương lai, hạnh phúc, ái-tình, hãy đến hỏi ông tại Bungalow mỗi tỉnh ông ghé, để ông nói trước cho biết, thì khỏi lo ngại về sau.



SAVON SO 1

HIỆU HUÊ-NAM 72%

Tốt nhất giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và Cholon mới và có bán khắp nơi: hỏi các tiệm tạp-hóa.

Mua savon hỏi nài cho dạng SAVON SO 1

Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận

Savonnerie HUE-NAM

(gần cầu Palikao) — 34, Quai de la Distillerie -:- CHOLON

Dịp may cho những nhà nuôi ngựa

Muốn dùng yên ngựa đua, yên thương, đồ xe ngựa, mời ngài lại nhà ĐÔNG-CHI 173 đường Espagne Saigon có đủ thứ yên, lại có cả giày, dép, valise, cặp da, bóp da, đồ da, đồ hàng bằng da, đồ tốt như của Tây mà giá rẻ hơn nhiều.

— Mời quý ngài lại coi sẽ biết —

Thế Giới THỜI ĐÀM

BỘ BA ĐỨC-Y-NHẬT CÓ PHẢI THIÊN-HẠ VÔ-DỊCH SAO?

BỮA hôm 2 nước dân-chủ Anh Pháp thò tay ký hiệp ước Munich, tuy là tam tránh một cuộc lưu huyết cho Âu-châu nhưng mà nhiều người ngay lúc đó đã tiên liệu rằng phe Dân-chủ rồi đây còn bị nhiều sự đòi hỏi gớm ghê và Âu-châu còn thêm đa sự hơn nữa.

Quả nhiên, nét mực ở trên hiệp ước Munich chưa khô thì một đàng Hitler đã rục-rịch khai vấn đề đòi lại thuộc địa cũ, một đàng Mussolini bậm he rửa hận ngàn thu với Pháp để lấy lại những đất Tunis, Corse và Nice mà Ý bảo là của mình xưa kia. Còn bên này thì bọn quân phiệt Nhật càng đặc thế, càng siết chặt Trung-hoa và ra mặt coi rẻ quyền lợi các nước Anh Pháp ở Tân. đến đòi khóa cả cửa sông Dương-tử, cấm hàng hóa ngoại quốc nhập cảng Hoa-bắc và làm cho Hương cảng trở nên cô lập, thiệt hại rất nhiều.

Rõ ràng tập đoàn Phát-xít đối kháng với tập đoàn Dân-chủ một cách công nhiên.

Nhưng ai cũng phải lấy làm lạ, vì tập đoàn Dân-chủ gồm 4 nước lớn, là Anh Mỹ Pháp Nga chẳng phải yếu ớt gì, mà sao lại chịu nhường nhịn làm thinh ở nước những cử chỉ khêu khích của họ ba Đức Ý Nhật mãi?

Ta thử xét lực lượng của hai bên, sẽ thấy rằng non-lực, vật-lực và tài-lực, cùng là các công cuộc chiến-tranh tổ-chức, mỗi mỗi đều chỉ tỏ ra tập đoàn Dân-chủ mạnh hơn tập đoàn Phát-xít nhiều, vậy mà bên mạnh lại sợ bên kém thua mình là nghĩa lý gì?

Khoan kè Anh Mỹ, cứ nói ngay ba nước Pháp Nga Tiệp nhập lại cũng đã thấy non lực mạnh hơn tập đoàn Phát-xít rồi.

Thiệt vậy, Pháp (trừ ra thuộc địa chưa nói tới) và Nga Tiệp cộng cả thấy 236 triệu người, mà ba nước tập đoàn Phát-xít kia chỉ có 187 triệu người thôi.

Lấy ngay số nguyên-liệu chế-tạo binh khí mà so sánh, tập đoàn Dân-chủ cũng hơn. Riêng về khoân sắt gang xuất sản, ba nước dân-chủ Pháp Nga Tiệp cũng nhiều hơn ba nước Phát-xít. Trong ba nước sau này, về mặt công-nghệ Đức phát đạt hơn cả, nhưng mà phần nhiều số sắt có 140 triệu mã-khắc, mà 1936

gang cần dùng cho họ cũng là mua ở nước ngoài chỗ vô.

Đời nay, bất cứ một vụ chiến tranh nào, một nước có hy-vọng thắng lợi người ta, ấy là nước có nhiều không-quân và những quân-đội cơ-giới-hóa (*armée motorisée*), mà hai món đó lại phải cần dùng đầu-bôi là vật cốt yếu.

Đức-quốc có mỏ dầu hời, nhưng chỉ đủ cung cho 50 phần 100 cái số họ cần dùng, Ý-quốc chỉ có 5%. Nhật-bồn 7%. Trái lại, Nga là nước sản dầu hời nhiều nhất Âu-châu, riêng một năm 1937 vừa rồi, số dầu hời sản xuất của Nga tới 30 triệu tấn.

Lương thực cũng thế, phe kia cũng thua kém phe này. So sánh dân-số, ba nước dân-chủ đã nhiều hơn phe nghịch mình tới 1 phần tư; các thứ lúa gạo cũng nhiều hơn bảy tám lần; trâu bò lừa ngựa của Pháp Nga Tiệp cũng dồi dào hơn gấp ba của Đức Ý Nhật.

Ấy là ta chưa kể Anh Mỹ vào trong, đã thấy tập đoàn Dân-chủ cường hơn tập đoàn Phát-xít rồi, huống chi lại thêm những nước đồng-minh nhỏ nhỏ của Anh Pháp với Nga thì hai bên đối-lũy còn cách xa hơn kém nhau biết mấy dặm mà nói.

Thế thì tập đoàn Dân-chủ sợ gì mà không xúm lại đánh đổ tập đoàn Phát-xít đi mới nói chuyện xây nền thế-giới hòa bình được.

PHẢI biết 20 năm nay, người ta gọi là hòa-bình, chứ thiệt ra chỉ là một thời-kỳ chiến tranh nghỉ ngơi dưỡng sức vậy thôi.

Nga đã nói như vậy đúng lắm: Âu-châu đại-chiến, không phải từ năm 1918 đã ký điều-ước Versailles là chung chỉ rồi đâu. Sự thật từ ngày 11 Nov. 1918 xong cuộc đại chiến đến hôm nay, thế-giới từng trải qua 17 trận chiến tranh lớn nhỏ rồi, chứ phải không sao! Đức - giã thù tính mà xem. Lớn nhất là trận Ý-quốc xâm lược A-bít-xi-ni, kể tới nội chiến Ý-pha-nho và Hoa Nhật chiến tranh còn đang dây dưa đó.

Xem con số khoân-sung quân bị của mấy nước Phát-xít mà ghê. Đức - quốc năm 1913, quân phí

giá tăng lên tới 1000 triệu. Ý-quốc 1913 quân phí có 800 triệu, mà 1936 lên đến 5.800 triệu đồng. Cùng trong thời kỳ ấy, Nhật - bồn từ 192 triệu vọt lên 1.300 triệu quân phí.

Không quân của họ cũng tăng gia đủ đội. Tức như Đức - quốc năm 1933 là năm Hitler mới lên cầm quyền, không-quân chỉ có 250 chiếc máy bay, đến tháng 2 năm nay, họ có tới 2.800 chiếc, mà hết phần nửa là phi-cơ oanh-tạc có sức bay mau và đánh dữ phi-thường. Không quân Nhật cũng vọt lên từ 800 đến 2000.

Cho đến kinh - tế của mấy nước tập đoàn Phát-xít cũng là sắp đặt dự bị chiến tranh. Các phòng thí-nghiệm nông-học cùng là những viện khoa - học ở các thành thị lớn trong nước Đức bây giờ đều dùng làm nơi chế tạo độc-khi hết thấy.

Tóm lại, họ cốt sửa sang tìm kiếm chiến tranh, cho nên không ngần ngại gì không đeo theo khêu khích các nước Dân-chủ, vì chiến tranh chính là con đường sanh tồn phát-triển của họ. Các nước Dân - chủ muốn tránh chiến tranh, thành ra cam chịu nhịn thua tập đoàn Phát-xít mãi, nhưng rốt cuộc có chắc gì tránh khỏi một trận đại-chiến tranh được không? Năm 1939 sẽ trả lời cho ta chỗ đó.

Namky - Hanôì HAIPHONG và TOURANE

* Những người sanh đẻ ở bốn chỗ ấy đều cần mua mỗi người một bộ *Dân-Luật Nam kỳ*, in kỳ nhì để trong gia-đình mà coi cho biết luật-lệ về việc cha con, vợ chồng, họ tịch, trẻ vị thành-niên, thủ hộ tài sản, quyền sở-hữu-chủ, quyền ứng dụng thầu lợi, việc di-sản, việc tương phân, hương hỏa v.v.. Các vị tai mắt tây nam đều khen ngợi bộ sách ấy, đại khái như qui ông thống-đốc Pagès, Rivoal, de Tastes, đốc-lý Boy Landry, nghị-trưởng de Lachevrotière, tham-biện Berland, chánh tòa Weil, giáo-sư Mallet, trạng-sư Kim, Nhưỡng, Tháo, đốc-phủ Tấn, Đường Lộc, kỹ-sư Trần-văn-Hửn, quản-hạt nghị-viên Dược, giáo-sư Cồn, thừa-biện Ân, cùng các vị cai phó tổng, hương chức làng v.v..

Dân-Luật Nam-kỳ in kỳ nhì 1\$ 20
Ấn tòa lộ (kể 40 vụ kiện họ) 1 20
Việc làng tổng 0 70
Luật Lao-động 0 70
Mua chung cả 4 bộ thì được bớt món hơn hồng 20 %, tiền cước mỗi quyển là \$10, có mua sách xin để thư và mandat cho tác-giả.
* Cứ nhờ luật Phan-văn-Thuật
L. ặt-sư Cổ-vấn
Nº 43 rue Aviateur Garros, Saigon

NEO=TONIO

DU Dr PÉRIÉ — PARIS



Bổ máu huyết — Bổ tinh lực — Dưỡng thai và sau khi đẻ nên uống giúp cơ quan sanh dục — Trừ huyết bạch — Ngừa bình lao

CÓ BÁN TRONG CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Dépôt général: Pharmacie KIM-QUAN
90, Bonard — SAIGON
Téléphone: 21.464



ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, để cho các văn-phòng, ưa nhận dùng hàng thương-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN
146, rue Colonel Boudonnet
SAIGON - T. 21.475

Trúng số và hôn non: 10 %

Có nhiều người có vận-mạng và thời-kỳ trúng số mà không biết chịu thiệt thòi bỏ qua và nhiều người trong cảnh lầu son gác phượng mà phải đau khổ về ái-tình và hôn-nhơn đáng tiếc. Vậy nhân ghé qua đây giáo-sư đại-danh *John Golsmiths* đã nổi tiếng ở ngoại-quốc sẽ lấy khoa-học Ấn-độ chỉ cách thức và số nào nên mua cho các ngài chắc trúng và chỉ mọi hạnh phúc cho các cô các bà theo. Không phải mất tiền gì khác, chỉ gọi tên, họ, tuổi, tên ký hay dấu in bàn tay kèm theo 0p.36 bút phi bằng có để trả lời, nhưng phải hứa cam đoan lúc trúng số tự tiện đền ơn 10 % cho giáo-sư là được. Không nhận mandat, hay thơ bảo đảm và không tiếp khách nào tại nhà. Thơ viết bằng quốc-văn, pháp-văn hay hồng-mao tùy ý. Chỉ chuyên môn coi về hôn non và tài lợi, sanh tử thôi.

JOHN GOLSMITH Professor in astrology
nº 5 ruelles Heurteaux (derrière FACI) Saigon (Khanhhoi)

KÊU GỎ MỘT TIẾNG CHUÔNG MỜI

SU' THIẾT O' BÌNH-THÀNH

DÂN BÌNH-THÀNH BỊ HIẾP BỨC HAY LÀ MỘT SỰ VU-KHÔNG VÔ BẰNG CHO HƯƠNG-CHÚC

Tiếp theo ba bài « điều-tra » ấy lại có một vị quan địa phương đăng luôn trong ba số « Phóng- hăng ngày phải trực tiếp với sự », ông Lê-trung-Nghĩa, chủ-quan chủ tỉnh cùng quan biện nhiệm báo ấy lại đăng các việc lý Châu-đốc bằng những giấy tờ tổ-giác của ông trong báo *Thái-* cùng tòa án và thông cáo luôn dương, một tờ báo mới của ông, luôn tình hình trong xứ, chỗ ấy.

Chúng ta phải nhìn cách làm lại có thể xảy ra những câu việc có chỉ liên tiếp của ông chuyện mà ta bưng mắt đọc dưới bạn Lê-trung-Nghĩa.

Sự thiệt lại bắt ta không thể quí nghề mình như ta đều biết để gieo mồi ra những điều trái kia chẳng?

Chỉ có điều chúng ta lo sợ là có khi người ta thừa lòng trọng nghĩa của ông bạn rồi mượn chỗ ông quá tin mà bôi đen kể

Người ở xa quận Hồng-Ngự, khi xem tiếp cuộc « điều-tra » như ta thường thấy. nói trên phải kinh tâm, tự nghĩ Chúng tôi thật rất e ngại chỗ rằng: dưới quyền chánh-trị đó, khi đã để churn tận nơi và hiện thời, nghĩa là với các việc sau một cuộc dò hỏi kỹ lưỡng tổ-chức sáng kiến hay khéo của thật quá chỗ lo ngại buổi đầu Soái-Phủ Nam-kỳ, không dễ lọt đã thành ra sự thiệt.

qua một việc nhỏ mọn nào bắt Ấy thật may, bằng không lại câu, thuộc về chánh-trị hay đang mảy cho chúng ta hải hùng những điều ảnh hưởng đến cuộc cho số kiếp của bao nhiêu đồng tri-an xã-hội Việt-nam, lại còn bảo ở vùng ấy. một chỗ như Hồng-Ngự, một Hôm nay đã gia tâm dò la xem chỗ mà từ tỉnh thành đến đó ta xét, chúng tôi công tâm than chỉ mất có mấy giờ đồng hồ mình rằng: những câu chuyện trên chiếc tàu khói, một chỗ dân Bình - Thạnh bị giam công mà ta có thể giờ nào cũng vô cơ, dân Bình - thành không mua dặng nước đá bỏ vào rượ; thế đặt một lưỡi câu xuống nước cùng mua chác các thứ hàng để kiếm cá ăn; dân Bình-thành hóa thực phẩm không khác một đồ thị lớn nào ở Nam-kỳ, chỗ

Coi qua trang 16

Les meilleurs vins se trouvent aux :

CAVES ALGÉRIENNES
Grands vins de France et d'Algérie

Mme PALMADE, Propriétaire

34, BOULEVARD CHARNER — SAIGON

TÉL. 20.458

R. C. 2.565

NƠ VĂN CỦA LÀNG-TỬ

Có ai ngờ rằng con người tài hoa ấy bây giờ lại phải nằm chèo queo trong một tiệm hút ở Saigon và chịu cái đầu hàng phục số phận một cách ngoan ngoãn và thâm thương như thế ấy?

Thiệt không ai ngờ rằng cuộc đời lại có những cái mờ nhạt khôn khổ và đớn đau đến vậy. Nhưng đã trót sinh làm kiếp văn nhân! Con ve sầu kêu suốt mùa hạ còn có thể chết khô trên một cành thông, thì anh văn-sĩ khét tiếng trong những trận đấu bút so văn cũng có thể, một hôm tối tăm, nằm nhờ vắt vãi trong tiệm công yện vì không có nhà, để đợi chờ một ngày phước hưng... không bao giờ đến.

T. Đ. B. đã từng biết những ngày vinh quang của nghề nghiệp và một độ trong làng báo Bắc Hà, ông ta đã từng được cái hân hạnh liệt vào trong sổ «ngũ hổ» mà cầm đầu là những bạn Phùng-bảo-Thạch, Hoàng-tích, Chu... Vác chiếc «gậy gộc», ông đã hăng máu nó trước đó-thành báo giới như mùa gậy vườn hoang. Và người ta đã tưởng rằng cũng như cái tựa của tờ báo ông chủ trương (Nhật-tân), cuộc đời ông cũng như câu châm ngôn của vua Thang mà «ngày mới, ngày ngày mới, lại ngày mới».

Hay ý-giả muốn như vậy mà ông vác gậy gộc vào Nam cũng không biết. Dầu sao người ta cũng tin rằng ông B. từ giá Bắc kỳ chẳng phải vì muốn quên một công cuộc rắc rối về tình duyên mà vì muốn vào trong này để gây dựng một sự nghiệp biết đâu chẳng là hiển hách.

Thoạt tiên ông vào giúp ở tòa soạn báo Đuốc mấy ngày. Rồi đến tờ Dân-quyền một tháng. Cuối cùng đến tờ báo ở đường Catinat. Sự om viết bước liên tiếp từ tòa soạn này sang tòa soạn khác làm cho ông B. hiểu rằng ông đã làm mảnh đất. Lối văn cũng như ý kiến độc-lập của ông chẳng làm cho độc-giả vừa ý. Sau rốt vì một sự hiểu lầm về tâm sự, ông ta thấy cái tên của mình có nghĩa là phản động, là đi ngược giọng. Vì giữa lúc quốc dân đương ham mê chủ nghĩa quốc gia, ông lại nhè cụ Phan-bội-Châu mà chửi rủa. Cái thất sách ấy, ông phải trả bằng một cái giá rất đắt, là

MỒ CHIẾN-SĨ

cái tên ông thành ra nguy hiểm, và sợ độc-giả không chịu, nên chẳng có báo nào dám dùng cả.

Từ đó những ngày gió bụi bắt đầu.

Không việc, không nhà, ở giữa Saigon, thì bạn đọc cũng hiểu được nỗi khổ nhục của văn - sĩ nó đến cái điểm nào rồi. Sau cùng vì từ cổ vô thân, ông ta phải vào ở trong một tiệm hút.

Tôi quên nói từ trước rằng ông ta ghiền nặng. Thành ra mỗi ngày chạy cho hai thức ăn khỏi thiếu chẳng phải là chuyện dễ dàng. Nhưng đời dầu muốn tàn bạo đối với khách tài hoa, cũng không thể giết người ta đi được ngay liền. Rốt cuộc nhà văn ta vẫn sống, tuy có vất vả cơ hàn một chút.

Anh em hiểu thấu cảnh ngộ của người bạn xấu số ấy, đều tỏ lòng thương xót, mà chẳng hề có ý khinh miệt. Và mỗi khi gặp người bạn ấy nguy biến đều kiểm cách đỡ đỡ. Bây giờ nằm gác chơn chữ ngủ trong tiệm Công-yên, nhà văn của chúng ta vô ý đã bắt chước Khương-

nhơn thế cũng được đôi lần ông kể cho nghe tâm sự.

Ba bốn năm qua, T. quân vẫn không dời chỗ ở và cũng vẫn cứ nằm. Người ta lấy làm lạ sao ông lại có thể nhịn nhục mãi với những ngày rỗng không vô vị.

Nhưng các bạn ơi! khi người ta đã thất chí! Bây giờ T. quân chỉ biết có á-phiện và cũng chỉ có á-phiện mới có thể làm cho ông lãng quên những thất bại của đời mình. Đừng nói rằng con người ấy đã ngao ngán mà không nhớ đến nghề!

Không. Ông bạn vẫn thương nhớ và khao khát được lại phụng sự nghề. Ông hằng vẫn để ý đếm từng bước đi của nghề và của những anh em trong làng văn làng báo. Con người đương còn nuôi hy-vọng của làng từ, một ngày kia sẽ trở về với làng với xóm. Đó là một điều mà những anh em quen biết vẫn mãi ước mong.

Một lần tôi đến chơi với ông ở lại đến khuya. Á-phiện bữa ấy làm cho ông băng khuỷu, và nhìn đôi mắt ông, tôi thấy trong



Thương đời thời. Chỉ khác là đang kia «Vị-thủy điều-ngư» thì đang này «Công-yên cao ngoạ». Ông ta lấy nó làm nơi ăn ở và tiếp rước anh em mỗi lần có ai nhớ ông mà đến viếng.

Giữa kẻ viết bài này và ông B. vẫn có một cảm-tình nồng mặn, nên nếu bài này có vô ý lọt dưới mắt ông thì ông cũng sẽ hiểu thấu tấm lòng của kẻ tri kỷ, đồng bệnh tương liên, chớ không vội cho rằng tôi có ý phơ lửng vạch áo.

Đã cũng làng, cùng cảnh ngộ tôi há lại chẳng hiểu rằng bạn phải khổ đến là chỉ vì phụng sự nghề viết báo làm văn?

Tôi tuy là thanh-niên nhưng vẫn được ông xem là bạn, nên tôi thường tới lui thăm viếng tại chỗ nằm nghỉ của ông. Và

ấy như có một thế giới đã tan tành đổ nát. Lòng tôi đột nhiên se lại lúc nghe ông ngâm mấy câu Kiều bằng một giọng khàn khàn, đầy nước mắt.

Xưa sao phong gấm rủ là,
Giờ sao tan tác như hoa giữa đường.

Phận sao dầy gió dạn sương,
Thân sao bướm chán ong chường bấy thân.

Một vẻ chán ngán mệnh mông đã tràn ngập tâm hồn kẻ thất thời. T. quân không hy-vọng gì làm lại cuộc đời nữa. Đời đã bạc bẽo và tàn nhẫn với ông quá lắm, ông cũng hiểu như vậy và cũng lấy làm đau đớn vô cùng!

Kể chiến-sĩ bao năm xông pha báo-giới, bây giờ thấy sức lực của mình đã như kiệt đi rồi, ông đành yên chịu cái phần số của người chiến-bại.

Tiệm hút đã hóa như ngôi mộ của chiến-sĩ. Cảnh cửa của công-yên đã làm bức vách chắn ngang cách biệt ông với cuộc đời. Cũng như Th. K. ông B. giờ chỉ còn là một cái bóng thôi. Một buổi mai của ngày chủ-nhật âm u kia, cái bóng ấy biết đâu tự xóa đi và người ta sẽ đau đớn đưa kẻ chiến-bại từ chỗ này sang chỗ khác.

Ngay bây giờ, tôi đã muốn nhỏ một giọt lệ thương tâm vào đời của người bạn thất chí ấy.

LÀNG-TỬ

MỘT NHƠN TÀI

+ TRỊ BỆNH HO LAO +

Tôi làm việc tại sở Xả-Trạch đã lâu, vì đất nước độc, phong-thổ không hợp, tôi phải bệnh yếu phôi; dùng đủ các thứ thuốc mà không hết. May nhờ anh em bạn người Pháp chỉ, tôi đến thầy **Trần-quang-Minh**, nhà số 45 bis, R. Commuiale N° 21; ngã tư Cây-queo Giadinh. — ngang sân banh Bình-hòa. Ông trị không đầy 15 ngày mà tôi dứt tuyệt bệnh ho. Tôi xin lấy danh dự một người dân Pháp mà khen ngợi người Annam có phương thuốc trị lao hết sức thần diệu.

M. Thomas CHATAIN (Binh-tay) CHOLON

Thà mặc một cái Chemise danh tiếng hiệu «**SPECIALISTE**» hơn là mặc trăm ngàn Chemise hiệu khác.

CAO-TRI-LY
ancien coupeur
chez Mon Chemisier
Directeur de la maison

«**LE SPECIALISTE**»

N° 105, Bd Albert 1er Dakao - Saigon

Bạn có biết
bệnh
Di-Tinh
tàn phá
đời bạn ra sao
không?



Thường nói rằng bệnh phong-tinh tàn phá rất ghê gớm, bạn có ngờ đâu bệnh Di-tinh tàn phá nào lại kém gì.

Mới có bệnh, đêm nằm ngủ mơ màng thấy giao-hợp với đàn bà, tinh vừa ra thì giật mình thức giấc. Như thế gọi là Mộng-tinh. Trường hợp này không lấy gì làm nặng, đau lưng một ít thôi. Các khớp xương hơi rêm mõi, như là xương sống và hai chĩa vai. Bạn cho là thường và chưa chịu uống thuốc.

Một tháng qua, bạn không còn thấy giao hợp nữa, mà sáng dậy tinh ra lúc nào không hay. Người bạn bạc nhược hơn lên, mất máu. Hai mí mắt có quầng đen. Đau lưng nhức mõi. Đêm không ngủ được, thao thức trắng trọc suốt canh. Vừa chợp mắt là giật mình thức giấc. Ăn uống rất thất thường, trong bụng đầy hơi, lâu tiêu, người bôn uất.

Làm việc rất uể oải chần chờ. Không còn thấy lòng hăng hái và chỉ phần đầu của tuổi trẻ tiêu tan. Ấy là bệnh mới ở thời kỳ Di-tinh.

Bệnh càng ngày càng thêm đến Huột-tinh. Tinh ra lúc nào cũng được. Thường ra sau khi tiểu tiện. Tinh loãng gần như nước tiểu. Người bệnh Huột-tinh tuyệt-tự, rất giảm thọ và không khéo trị có thể đi lần đến bệnh lao.

Những người có bệnh Mộng-tinh, Di-tinh, Huột-tinh theo 3 thời-kỳ trên đây hãy trị ngay bằng thuốc **Cổ-tinh ich-tho** hoàn của hiệu **PHỤC-HUNG Y-QUÂN Cholon** bảo chế thì chắc chắn sẽ khỏi ngay.

Bệnh nhẹ 1, 2 năm, uống 2 hộp là thật mạnh. Nặng hơn đến 5, 7 năm uống nhiều lắm 5 hộp thì không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Bạn sẽ thấy trong người dễ chịu, thơ thới hơn lên, ngay 1 giờ sau khi dùng hoàn **Cổ-tinh ich-tho** đầu. Trong 2 ngày sau là thấy bớt đau lưng. Các khớp xương bớt mõi, ngũ yện, không còn giật mình thức giấc nữa. Tim đã bớt hồi hộp. Uống trong 1 hộp thì người thấy khỏe nhiều rồi, làm việc hăng hái trở lại. Ăn uống ngon, lần lần sức lực phục hồi. Một hộp 6 hoàn giá 1p.00.

Nên để ý.— Có nhiều thứ thuốc eũg trị bệnh Di-tinh, nhưng chỉ trị đỡ tạm-thời, rồi bệnh cũng trở lại như xưa. Cái đặc-niệt của thuốc **Cổ-tinh ich-tho** hiệu **PHỤC-HUNG** là ở chỗ bệnh không bao giờ tái trở lại.

TRỮ BÀN TẠI

Nhà thuốc VÔ-DÌNH-DẪN

323, RUE MARINS - CHOLON
118, RUE D'ESPAGNE - SAIGON
4, RUE OHIER - PNOM-PENH
8, RUE DES CANTONNAIS - HANOI

(Gởi C. Rembt. khỏi cước phí từ 2 hộp).

Quý ngài muốn bạn Âu-phục cho đúng mode, giá rất rẻ, xin mời lại tiệm



A LA MODE

MODERN TAILOR

48, rue Gia-long - PHANTHIEP

Chủ-nhơn: **DUY - VĂN** đứng cắt

Thuốc mới!
Khô ngủ!
Hãy uống



Vũ Ngăn.

Kim Tinh Đơn

Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-kinh như là: tay rung, trong cơn hồ hởi, sâu cảm, hay giận hờn tánh tình không chừng đoi hay rầy rà quạo quọ. Ban đêm hay thao thức, toàn tỉnh mơ-màng những chuyện đầu đầu. Trị những chứng hay như gân ban đêm, giết tay chơn trong khi ngủ, mỗi mệ trong lúc trở mình.

Nhưng người toi ngày làm lung một nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc bằng trí nếu đêm nằm xuống thì bất oải, đau nhức từ chổ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thiết hiệu nghiệm. Nếu được ngon, mà sáng ngày được thoải mái vui vẻ. Những người có bệnh như đầu đau uống vài ve hết tuyệt. Như đau thường, uống một ve thì hết liền. Đàn bà có thai, mỗi mệ đau nhức, uống KIM-TINH-ĐƠN hay lắm. Khi nằm chổ trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

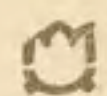
Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DẪN

323 Marins Cholon
118 Espagne Saigon
4 Ohier P. Penh.

VAN VUI

MƯỜI CẠI BIẾT...

Học trò trường tờ thật tài,
Nhỏ lớn biết đủ cái hay trên đời.



Một biết nói những lời êm ái,
Du dương như tiên khải linh cầm.
Nhặt khoan khi bông khi trầm,
Gãi tơ nghe đến ruột tâm vấn-vương...

Hai biết cả những phương tiên-thối
Sài-thành dầu trời tối đến đầu,
Khởi đèn, đi suốt đêm đầu
Ngỗ học đường hém tìm câu «càngười»

Ba biết cả cách hươu kho bạc,
Dầu mẹ cha rầy rạt gặt gao.
Cuối cùng tiền cũng phải hao,
Mua quà biếu các ngôi sao tinh thành.

Bốn biết cả tánh danh phụ-nữ,
Cò nhu mì, cò dữ, cò hiền:
Nào Hồng-Ngọc đẹp như tiên,
Nào con Thu ồm, con Liên cao ngồng.

Năm biết diện đồ không kẻ mắt
Áo «ma rinh» phải cắt «coa-sê»
Cà vạt màu đỏ tiết dẻ
Giày da láng bóng, quần lê đã đường.

Sáu biết cả những phường anh chị
Có thù ai khỏi bị đánh đòn,
Miễn là công tử xài ngon;
Đàn em phở họ ai còn không nao?

Bảy biết cả thể thao, khoa-học,
Nào Rum-ba, Phóc tóc, Tăng gô.
Tiêu cơm lại đăng mấy cò
Mím cười âu yếm, trăm trở khen lao.

Tám biết kể tài cao người mợ,
Nào Hạt-lu, Ti-nỗ Rốt-si
Điều thì có anh Sạt-Li,
Xiết-lay tuy nhỏ ai bì nghề riêng

Chín biết chớ xài tiền chúng nê,
Muốn mua đồ thì kẻ Sạt-ne.
Muốn nhảy thì vô đăng-xê
Năng-Tan vừa uống vừa nghe bản đờn.

Mười biết chớ nghĩ đầu non hải biển
Mai sau không sợ siêng sợ lao,
Nầy là Đà-lạt núi cao,
Nầy là Long-Hải sóng xao gió lùa.

Muốn chuộc tiếng thầy rùa trường tờ
Kể sơ sơ một mớ tài hay
Ra đời mà gặp buổi nay
Bảy nhiều cũng đủ làm oai với người.

LÊ-MINH

TÀNH-CHẤT
VÀ GIA-TRỊ

II.- THÂN-THOẠI (MYTHE)

Thân-thoại là những chuyện bịa hoàn toàn của từng dân tộc, đặt ra để giải thích khoa học lịch-sử quốc-gia mình cho thêm phần cao quý vẻ vang. Tỉ như chuyện bà Âu-cơ đẻ ra trăm trứng, con Rồng cháu Tiên của dân ta, hoặc câu chuyện nói dân Nhật là dòng giống Thái-Dương thần-nữ v. v.



III.- TRUYỀN CỔ-TÍCH TIÊU-THUYẾT (CONTES, LÉGENDES)

Tiêu-thuyết là những câu chuyện chỉ dựa vào đôi chút sự thật trong lịch-sử mà thêm thắt các bậc anh hùng dị-nhân trở nên những nhơn-vật có tánh cách thần thánh siêu phàm. Hành vi, tâm tánh của họ mỗi mỗi đều đượm vẻ thần tiên đặc biệt. Tỉ như chuyện Phù-Đổng thiên-vương, chuyện thần Kim-qui trong lịch-sử ta; sự tích Hậu-Nghệ đi ăn cắp thuốc trường-sanh trong giả sử Tàu v. v...

Truyện cổ-tích là những câu chuyện ngụ ý về việc đời mà bịa đặt ra, cũng có tánh cách thần tiên huyền ảo như truyền thuyết. Đôi khi, nó còn đượm màu lãng mạn say sưa — rất hợp với tâm tánh thuần-giản của trẻ thơ — mà ru chúng vào trạng mộng êm và đẹp.

Ở Âu-Mỹ, đã có những truyền cổ-tích của Anderson (Đan-Mạch), Grimm (Đức), Perrault (Pháp) và những câu chuyện do các danh-bút đương thời biên chép trong loại Sách - hồng (Livres roses).

Ở Tàu, có bộ «Liêu Trai chí dị» của Bồ-tùng-Linh.

Dân A-rap có bộ «Thiên-phương dạ-dâm» (Mille et une nuits).

Nước Nhật có bộ «Truyện cổ-tích và truyền-thuyết nước Nhật» (Contes et légendes du Japon) do ông Félicien Challaye biên qua Pháp-văn.

Xứ Ấn-độ từ cổ-đại chép lại được 2 quyển truyền-thuyết rất hay, là: «Jatakas» và «Panchatantra».

Cách nay 4600 năm, người Ai-cập đã rõ giá trị những truyện cổ-tích, truyền-thuyết và đã ra công sưu tập...

Thi-thánh Homère xứ Hy-lạp trong hầu hết tác-phẩm mình đều lấy truyền thuyết làm đề.

Cổ ta, thì ngoài mấy chuyện có và đầu đầu cũng có. Người

ĐẠI-CHUNG VĂN-HOC

KIỀU-THANH-QUÊ

(TIẾP THEO SỐ BÁO 65)

truyền-thuyết — như Thần Kim- ta ngờ là những lệ - luật nó cai Qui, Phù-Đổng thiên-vương, Hậu- quân tất cả những cái phát minh Nghệ — vừa kể trên, còn biết của trí tưởng tượng loài người bao chuyện thần kỳ quái-dãn ấy. Nói rõ những lệ-luật đó là thoát thai từ trong thờ-nghi, khi hậu, tánh tình đại chung mà rải rác khắp các sách vở...

Cũng như ca dao, truyện cổ, truyền-thuyết là những bài thơ người xưa để lại: dân tộc nào cũng có.

Từ xứ nọ sang xứ kia, câu chuyện phải theo vấn đề chung tộc mà thay đổi. Nhưng lạ thay! nhờ để ý nhận xét mà người ta thấy rằng một ít cốt truyện giống nhau trong khắp các nước hoàn cầu. Có phải đây là những chứng cứ nó biểu lộ sự hợp-nhất của tâm trí nhơn loại không?



LỖ-TẤN một nhà văn-học đại-chung nổi danh ở nước Tàu (đã tạ thế năm kia) đứng với BERNARD SHAW nhà soạn kịch đại-danh ở nước Anh hiện nay.

Cụ Nguyễn-văn-Vĩnh có lần diễn thuyết về truyện cổ-tích trả lời cho ta rằng có. Cụ nói:

«Người ta để ý nhận xét ở văn chương, ở những truyện cổ và những câu phong dao. Người ta đã tìm ra những cái nó chứng thực sự hợp nhất của tâm trí nhơn loại. Câu chuyện hoang đường Hy-lạp Cronos cũng có ở bên Úc-châu, ở Phi-châu. «Du địa-phủ» là một đoạn lịch sử chung của nhiều nước. Nhiều truyện của Perrault, của Grimm cũng thấy kể ở Viễn-đông và ở những đảo miền nam Viễn-đông. Những truyện thần quái hình như là một trạng thái cần phải như ta, thì ngoài mấy chuyện có và đầu đầu cũng có. Người

ta ngờ là những lệ - luật nó cai quản tất cả những cái phát minh của trí tưởng tượng loài người. Nói rõ những lệ-luật đó là công việc của tương lai.»

Giải tổ chớ giống nhau này của các truyện hoang đường, tác giả «Quyển sách của người bạn tôi» (Le livre de mon ami) ô. A France người xưa để lại: dân tộc nào có một luận điệu khác.

Theo ý ông, truyện cổ, truyền-thuyết là những bài hát hay bài thơ tả cảnh thiên nhiên, tả sức mạnh của tạo vật, sự tuần hoàn của trời đất.

Mặt trời, mặt trăng là hai hiện-tượng bốn mùa được thể-nhân ca-tụng hơn.

Từ một xứ ở miền Bắc-cực giá lạnh đến một xứ tốt đẹp như nước Ý với thành Venise hoa mọng, một truyện để than cảnh thảm đạm của mùa đông và để ca tụng ánh sáng tươi trong của mùa xuân mới chớm, bao giờ cũng có.

Nàng công chúa đẹp ngủ trong rừng sâu trăm năm là một truyện của tay thợ thơ dùng để diễn đạt hoa mỹ, nói đến lẽ sanh hoạt ngưng trệ của vạn vật trong khoảng 3 tháng 10 ngày giá rét.

Hết trăm ngày giá rét, khi ấm của mùa xuân tốt tươi trên cảnh lá — như ông hoàng trẻ tuổi trong truyện kia — lại trở về đánh thức vạn vật.

Con yêu tinh râu xanh dữ tợn, theo ý A. France tiên sanh, chính là mặt trời, mặt trời chói lợi ở giữa vòm không xanh ngắt. Theo kiến-giải của tiên sanh, mặt trời giết chết bầy ngày trong tuần lễ cũng như con yêu râu xanh giết chết bầy vợ. Người vợ thứ bảy sắp chết đứng bên cửa sổ kêu hai anh lại cứu, chính là gọi «bình minh» và «hoàng-hôn», những lúc tranh tối tranh sáng của ngày.

Trong chuyện «cô bé choàng khăn đỏ» (Le petit chaperon rouge) trí tưởng tượng của tiên sanh lại ví mặt trời với con chó sói.

Khi ngày mới bắt đầu, bình minh mát mẻ và êm dịu vừa lộ mặt, thì cô bé ngày thơ kia liền liền thoảng chạy đi thăm bà. Ai có dè cô ta khôn nạn, không biết mà đi vào miệng sói! hay là đi vào cái ánh sáng đỏ người theo trí tưởng của nhà văn-sĩ.

Theo những giải-thuyết trên đây của A. France, ông Nguyễn-lương-Ngọc đã đem câu chuyện hoang đường Thần Kim-Qui và Hằng-Nga nhập cung, của ta ra dân.

Ông Ngọc viết: «Vua Thục An-Dương-Vương

NHÀ MÁY CHẾ TẠO
HAI - PHONG
(Tonkin)

Còn cần nhiều
đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

Bán sỉ và bán lẻ
ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ

97 rue Charner - SAIGON

Téléphone : 21.786

« khi đã lấy được nước Nam có ý xây thành để làm vững sự nghiệp. Thành ra vua đắp bằng đất, gấp phải lúc trái thời, mưa lâm tã hết ngày ấy sang ngày khác, đất đắp lên bao nhiêu, trời bấy nhiêu cả. Sau vua phải bày đàn cầu đảo, thì chẳng bao lâu mặt trời đỏ chói, thần Kim-Quì hiện lên làm khô ráo đồng ruộng, công việc xây thành mới xong. Cái lấy nỏ thần Kim-Quì cho nhà vua chính là thành Cổ-loa. Nhờ có thành trì kiên cố, nhờ tiết trời mưa thuận gió hòa, dân giàu nước thịnh, vua tôi nhà Thục đâm ra trễ nãi việc triều chính, Triệu-Đà dò biết tình hình như thế, sai con sang ở rể mà xem xét đường đi lối lại ở trong thành; My-châu đã vô tình giúp đỡ trong công việc dò-thăm này.

« Lúc thua trận, My-châu ngồi sau lưng cha, rắc lông ngỗng để chỉ đường cho Trọng-Thủy, vô ý nàng đã giúp quân Triệu-Đà biết lối mà đuổi An-dương-wương. Bởi thế khi thần Kim-Quì lại hiện lên, lúc mặt trời buổi sáng, lo minh ở biển đông, vua Thục nhận rõ được việc con làm, giận mà tuốt gươm chém.

« Trước sau mặt trời đã giúp vua Thục xây thành và nhìn thấy lông ngỗng của con gái rắc. Người xưa vì hay tôn sùng những sức mạnh thiên nhiên đã hoa mỹ mà gọi mặt trời là thần Rùa-Vàng.

« Ở truyện Hằng-Nga thì hơi khác, mặt trời không phải là một con vật nửa, mà là một người, chàng Hậu-Nghê đỏ mặt. Thuốc trường-sanh của chàng là ánh sáng, ánh sáng cần dùng cho sự sống của muôn loài. Không có ánh sáng, các tinh-cầu sẽ lạnh dần; không một cây cối, không một thú vật gì có thể sống nổi trong một trái đất tối tăm giá lạnh. Mặt trăng ăn cắp ánh sáng ấy rồi chiếu xuống trần. Hậu - Nghê giận vợ, ngày ngày cứ lúc tang täng sáng lại dương cung ném những tia lửa về phía mặt trăng, trông tựa tựa như những mũi tên vàng. »

TIỂU-THUYẾT CỦA ĐẠI-CHÚNG

Tiểu - thuyết ngày nay cũng nằm trong văn học đại chúng. Tiểu - thuyết của đại chúng không thái-trọng về lối pho diễn cầu kỳ. Tánh chất, giá trị của nó là thuần giản mà chuộng sự thật. Dùng rất ít lời văn mà tả nên bức tranh linh hoạt đầy thi vị. Đây là nguyên-tố của đại chúng văn học.

Tiểu - thuyết của đại chúng không vị-nghệ-thuật mà vị-nhơn-sanh.

Vị-nghệ-thuật là chú trọng về lời văn.

Vị-nhơn-sanh là quan-thiết về hứng vị.

Đại chúng là một hạng người lao khổ, cả ngày phải vật lộn với sự sống còn. Một khi được thanh thoi, mớ đến quyền tiểu-thuyết, họ không cầu gì hơn là tìm được trong ấy một vài hứng vị, để qua những phút chán nản mông mênh.

Tiểu - thuyết của đại chúng hiện nay gồm được mấy loại sau này :

1' Trình thám tiểu-thuyết
2' Khoa học tiểu - thuyết (có thể kể chung với trình thám tiểu-thuyết).

3' Lịch sử tiểu-thuyết.
4' Chiến tranh tiểu-thuyết (có thể kể chung với lịch sử tiểu-thuyết)

5' Mạo hiểm tiểu-thuyết
6' Vô hiệp tiểu-thuyết (có thể kể chung với mạo hiểm tiểu-thuyết)

7' Diêm tinh tiểu-thuyết
8' Giáo dục tiểu-thuyết
9' Xã-hội tiểu - thuyết.

Ở các nước tiên tiến Âu Mỹ, các loại tiểu-thuyết này đều có đủ trong dân gian, như là ở nước Anh.

Nước ta chưa có đủ, vì các nhà trứ-tác còn thiếu.

Vả lại cũng tại ở xứ ta, nhà văn luôn luôn bị bạc đãi. Chớ ở Âu-Mỹ — như là ở Anh - quốc — nhà văn rất được hậu tạ nhuận bút, như Charles Dickens, Walter Scott, Edgar Wallace đều là những nhà văn làm giàu nhờ ngòi bút của mình.

Ở Anh, từ hạng vương hầu đến thứ-dân, ai ai cũng thích đọc văn của Wallace.

Người đọc văn của ông càng nhiều, ông càng trứ tác mau. Chỉ trong ba bốn ngày là ông có thể viết xong một trường-thiên tiểu-thuyết. Ít nhất là trong một tuần nhứt, hề nào cũng có một quyển sách của ông ra chào đời. Viết mau là biệt tài của ông. Chớ không phải ông muốn viết mau, để kiếm nhiều tiền đâu. Ông viết mau, nhưng bao giờ tiểu-thuyết của ông cũng có mạch lạc, dụng ý sâu sắc. (Đấy, hai nguyên - tố gây nên hứng-vị). Lời văn của ông giản dị mà dồi dào, phổ thông mà không kém khi vị. Bởi vậy, bất cứ hạng nào đọc ông cũng ý-hội và cảm thông ngay.

KIỀU-THANH-QUẾ

NƯỚC TIỂU TRONG SẠCH KHÔNG CÓ ĐÂY CHỈ

vi BLENYL
Miễn nghiệm để chữa các bệnh

ĐAU ĐƯỜNG TIỂU TIỆN
Bệnh lâu, sưng bàng quang, sưng đường tiểu tiện, hư phong lậu chử, vân vân...
Cách chữa này khỏi hẳn bệnh kén

BLENYL thuốc nghiệm tốt, dễ uống và làm khô phải dùng thuốc rửa, thuốc tiêm.
Có thuốc riêng cho đơn bà
Ở Nam-kỳ : Pharmacie Normale
119-123, đường Catinat, ở SAIGON
và các hiệu báo chế tốt
Laboratoire BLENYL, 14, Bd Poissonnière, PARIS

MỠI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGU'ỒI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong đơn cùi.

HÔI-HOÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đáng hình bịnh hơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Qui vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đôi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bịnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT : Trị tuyệt bịnh : đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bai, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ : Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không dặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chán vàng, ngồi làm việc thộn hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

DỒI S C NGƯỜI : Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không đi tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn : mỗi hộp giá 1p.20
Sưu Phong Bồ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80

Vạn Linh Đại Bồ : mỗi hộp giá 0p.40

Thuốc bỏ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

NHỮNG PHÁP-LUẬT DIỄN CHỮ CẢN BIẾT

PHÁP-LUẬT LUẬN-ĐÀM

của

PHAN-VAN-THIỆT

Luật-khoa Cử-nhơn

Tiếp theo số báo 64

ĐOẠN THỨ II

Nói về mường, lũy và bờ chung

Phi-tồn giữ gìn cái rào (clô-ture) chung — vô luận rào ấy là một cái mường, cái lũy hay là cái bờ — thì phải chịu chung, nhưng một trong những người đồng-sở-hữu-chủ có thể không chịu tiền mà từ bỏ quyền hưởng-dụng chung.

Điều này không thể ứng-hành khi nào cái rào chung quanh là một cái mường để cho nước lưu thông tự do.

Người chủ đất nào có đất tiếp giáp với một cái mường, một cái lũy, hay một cái bờ mà không phải của chung thì không được bắt chủ cái mường, cái lũy hay cái bờ ấy phải nhường cho mình làm của chung được.

Những cây cối ở lũy chung thì cũng là của chung như hào lũy. Những cây trồng giữa đường phân giới hai sở đất, cũng cho là của chung. Cây ấy khi chết đi, đổ xuống hay là nhổ lên, thì phải chia đôi. Hai trái thì phải chia đôi và có sở phi thì phải chung chịu, dầu trái ấy tự nhiên rụng, hay là lay cho rụng xuống, hay là mình hái nó xuống cũng vậy.

Chủ đất nào mà có nhánh cây của láng giềng mọc xâm

sang bên mình thì có thể bắt người láng giềng chặt những nhánh cây ấy đi được. Những trái tự nhiên rụng xuống là của mình.

Nếu rễ cây đâm lẩn vào đất mình thì tự mình có quyền chặt đi được.

Một trong những người đồng-sở-hữu-chủ một cái lũy chung có thể phá cái lũy ấy cho tới giới-hạn đất mình, nhưng phải chịu tiền phí làm một bức tường chỗ giới-hạn ấy.

Một người đồng-sở-hữu-chủ một cái mường hay một cái bờ chung cũng được quyền như thế khi nào cái mường hay cái bờ chỉ dùng để làm rào ngoài mà thôi.

TIẾT THỨ TƯ

Sự khinh giảm của quyền Sở-hữu-chủ

Quyền sở-hữu-chủ bị khinh-giảm khi nào sự hưởng dụng về tay một người nào khác hơn là người sở-hữu-chủ.

CHƯƠNG THỨ I

Quyền ứng - dụng thâu - lợi

Quyền ứng-dụng - thâu - lợi (usufruit) là quyền hưởng-dụng một bất-động-sản mà quyền-hữu-chủ (nue-propiété) thuộc về kẻ khác trong một thời hạn không thể quá cái đời của người hưởng.

Quyền ứng-dụng-thâu-lợi hoặc do pháp-luật định ra hoặc do người ta định lấy.

Ví-dụ : 1' khi nào chồng chết thì vợ-góa cư-tang thi tiết được quyền ứng-dụng-thâu-

lợi trên di-sản của chồng, đó là quyền ứng-dụng-thâu-lợi do pháp luật định ; 2' khi nào một người chết, di-chức lại rằng cho một người con nuôi được quyền ứng - dụng thâu-lợi trên một miếng ruộng một trăm mẫu cho tới mãn đời ; đó là quyền ứng - dụng - do ý người định lấy vậy.

Quyền ứng-dụng-thâu-lợi lập ra hoặc vô-diều-kiện, hoặc trong một thời hạn nhứt định, hoặc cho đến khi nào một điều kiện gì đã thi hành thì mới hết.

ĐOẠN THỨ I

Quyền-lợi của người ứng-dụng-thâu-lợi

Người ứng-dụng-thâu-lợi có quyền được hưởng dụng tất cả các hoa lợi, hoặc thiên nhiên hay về kỹ nghệ, hoặc thuộc về hộ luật, do món bất-động-sản mình được quyền ứng-dụng mà sinh ra.

Những hoa lợi thiên nhiên hay về kỹ nghệ còn dính dưới đất khi quyền ứng-dụng-thâu-lợi phát sanh thì thuộc về người ứng-dụng-thâu-lợi ; những hoa-lợi thiên nhiên hay về kỹ nghệ như thế khi quyền ứng-dụng-thâu-lợi chung mãn thì thuộc về người hữ-chủ (nue-propiété), bên nào cũng không được đòi tiền phát hoàn lại về sở-phí cây bừa giống gì, nhưng lúc mới phát-sanh hay lúc chung-mãn quyền ấy mà có người lãnh - canh (hay tá-diên) thì không được lạm-dụng quyền hưởng hoa - lợi về phần của người ấy. (Còn tiếp)

PHAN-VĂN-THIỆT

Ông Phan-văn-Thiết Cố-vấn Luật-sư tiếp khách mỗi ngày tại phòng văn ông ở Saigon N° 4 Rue Aviateur Garros mỗi lần cố - vấn về một khoản tốn năm đồng.

Lựa rất tốt của người Việt-nam mới chế tạo
Nguyên chất 100 % : trắng, mịn, bền, không hề nở

Ấy là **LỰA-TIÊN VĂN-MINH** và **NHƯ-Y** trứ bán ở

Nơi chế tạo : n° 18 rue Đông-khanh HANOI — Nơi đại-lý : 128 rue Lagrandière SAIGON

VIỆT-CHÂU XƯƠNG LÊN CÁCH-MẠNG THI-CA

CHÚNG tôi rất tán thành thơ mới Nam-kỳ, mạnh bạo xương mới, chúng có là mỗi kỳ lên một cuộc cách mạng thi ca. đều có đăng ít bài thơ mới xen Chủ ý ông muốn biết lập một với thơ cũ, để điều hòa sở thích « trường thơ riêng », bỏ hẳn cái cả hai phái.

Có điều chúng tôi nhận thấy thơ mạnh mẽ, từ ý đến lời, để — chắc hẳn nhiều bạn đọc cũng chán phát tinh thần của những nhận thấy như chúng tôi — rằng người thưởng giá. Đại khái thơ mới xuất sản lâu nay, chỉ như hai bài sau đây và những mới về âm vận tiết tấu vậy thôi. bài sẽ đăng kể theo mỗi kỳ, và chó đến tinh thần thì vẫn có vẻ chiếm một chỗ riêng.

Khóc than ỹ-mỹ phần nhiều. Chúng tôi tưởng chắc nhiều Thế thì mới cũng đầu độc người bạn làng thơ đồng ý với ông để ta không kém gì thơ cũ. đưa thơ mới vào con đường

Vì đó mà ông Việt-châu, một mạnh hơn, có ích hơn. tay thợ có tiếng trong làng Thơ

Chợt hiểu

Trời giao-phó một linh-hồn thi-sĩ
Giữa biển Trần ò-ạt sóng tung hoành..
Đã lắm lúc đắm chìm trong ỹ-mỹ,
Sao chưa từng hăng hái bước đua tranh !
Xót lá chết rơi bởi trong thu-mộ
Và thắm rơi lệ trắng khóc thu tàn ;
Rồi, những lúc sa-trường vang tiếng nổ
Sao còn chưa bừng dậy lửa tâm can !
Đôi tiếng khóc bi hoài ra tiếng hét,
Đôi lòng thương Nhan-Sắc ra lòng thương
Cả Nhân-Loại đang lăn vào cõi chết,
— Bể lòng chưa ? thi-sĩ mộng hoàng-lương !
Khi yên-ỹ một linh hồn cô khổ,
Rắp đem giọng lệ thấm tưới cho người,
Thì ngân đi ! lệ ấy toàn vô bổ.
— Hãy vì ai ta tưới giọt mồ hôi ... !

Tặng Trương-Tửu, nhà văn đề xướng
thuyết đánh đồ ván-chương mỹ-mỹ

Hồn thiêng sông núi...

... Là thi-sĩ, có ai đâu bắt buộc
Phải khóc sương, than gió với rên lòng ?
Tim tao-nhân từ xưa đâu uế-trọc !
— Nguồn máu chung, thi-sĩ với anh-hùng.
Mây cuốn lung trời..., khách viễn-chinh
Vẳng nghe trong khúc hát Ly-Tĩnh
Hồn thiêng sông núi muôn năm gọi
Dấy động tim ai đợt máu linh.
Khoác vội nhung y, vung loáng kiếm,
Gạt tay vương vấn, khách ra đi...
Nước còn nghiêng đổ cơn nguy biến
Chi kể nhà tan buổi loạn ly !
... Ngựa rên tiếng bi vang sông núi...
Gió thét từng cơn giục ngựa phi...
Ngựa hồng lần bóng trong mây thăm.
Chiến-sĩ ra đi chẳng hẹn về !...

VIỆT-CHÂU và T.P.

Phong ngựa SHANGHAI SỐ 2

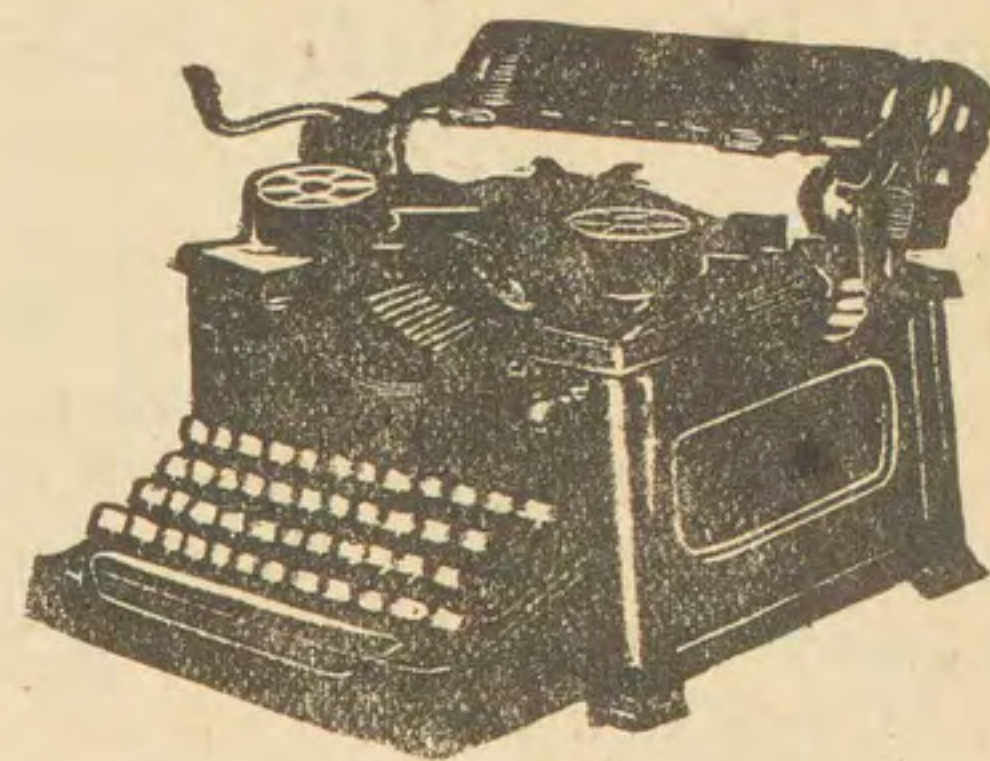
Các ngài thường khi ngựa ngấm ngoài da, bắt gãi mãi, vẫn không thấy hết. Trên kẻ tay, kẻ chơn mọc ra nhiều mụn trong bóng ; nặn ra có thứ nước đục đục. Nơi mặt, lưng, ngực, ở cổ, hai bên bàn tay, thường nổi lên có giề những mụn đỏ, bắt gãi làm trầy mặt, sần da. Lại còn những mụn bọc, mụn cám, lát voi, lát đồng tiền, long-ben, bắt-biến, mài-đai, ghẻ ngứa, ghẻ phỏng, mụn nhọt, nhứt mồi ở lặc lẹo tay chơn, hoặc đã mắc bệnh phong-tinh nọc độc, làm cho lở, lầy, ngứa, hay té bại, té thấp. Trẻ em, lắm khi bị nổi mụn u nơi đầu, mặt, có huân đỏ bầm, sanh nóng mình khó ở, hoặc bị sởi ăn lở cả da đầu, rụng hết tóc, hay đã bị di-truyền nọc độc phong-tinh của cha mẹ mà sanh ra ghẻ chốc cứng mình. Các bà, sau khi thai sản, ngứa đầu, ngứa gào, rụng tóc. Một hộp giá Op60. Tổng phát hành Maison MINH-HOÀNG M. Ng-văn-Liên 314 rue Paul Blanchy prolongée Phunhuan-Saigon.

Có bán ở tiệm Xuân-Nga 181 Bd de la Somme và các nơi. Cần đại-lý ở Lục-tỉnh. Gởi contre remboursement từ 2 hộp sắp lên.

Bán, sửa và cho mượn

Các thứ máy đánh chữ, có đủ đồ phụ
tùng thay vào các thứ máy đánh chữ
BÁN VÀ SỬA CÁC THỨ VIẾT MÁY
Có thợ chuyên-môn khắc chữ
bằng máy điện rất thần tình

TRẦN-NGUYỄN-CÁT
81, Bd Charner. — SAIGON. — Tél. : 21.289



NÀNG THƠ

Nếu từ đây là thu thôi rụng nữa.
Và ngàn năm ve hạ hẳn ngừng kêu
Thì ta sẽ thôi làm thi sĩ nữa,
Đề trở về tìm lại bóng người yêu.

Bóng người yêu khi xưa đã xóa
hẳn,
Trong lòng ta choán bởi ảnh Nàng
Thơ.
Nàng Thơ ơi, — người yêu trong
mộng tưởng, —
Hãy cùng ta họa mãi mấy đường
to.

Mấy đường to du-dương và dẹo
dắt,
Đề đêm ngày an ủi cõi lòng ta.
Cõi lòng ta hôm nay đau khổ quá
Bởi bao lần mang nặng vết ngày
qua



HOA TÀN LÁ RỤNG

Em chẳng ưa hoa rụng,
Em không muốn lá rơi,
Vì nhìn hoa lá rụng,
Em thấy dạ bồi hồi.

Mỗi lần hoa héo rụng,
Mỗi lúc lá vàng rơi,
Tuy lòng em rời rụng,
Nhưng thơ anh tuyệt-vời,

Thơ anh buồn thăm quá,
Đầy đầy giọng thê lương.
Vì anh đau khổ quá.
Như chiếc nhạn kêu sương.

Thôi em, đừng buồn nữa.
Ủ-rủ mãi làm chi !
Này thơ, em hãy đọc,
Yêu anh, hãy cười đi.

J. STIALA



VINH TRUNG VƯƠNG

Thoa quần hồ để mấy ai bi ;
Nắng đỏ son hà lúc hiem nguy.
Cát ngựa chở che người cổ-thổ,
Thanh gươm lừa giết lũ vô-nghị,
Mọi Ngó tươi tất lòng chinh phục
Thành Việt nếu cao ngọn quốc kỳ
Nợ nước, thù chồng thân trả dứt
Giòng lam Lăng-Bạc, hận nhưng-y



THIỆU ẮN

Biết bao bụng trống, tộ lưng com,
Ai nhìn ? ai ăn ? thử tin xom !
Bà vợ cạo nôi, hay cả xóm,

Bầy con chống đũa ngóng chừng
lom,
Mẹ ngồi hồi hộp ghé người viếng,
Mèo chực hèn lầu dưới sức chồm.
Muồng rớt, ngõ xương, vàng, vên
quỳnh,
Dành nhau, cầu xé, cẩu diên mồm
MỘNG PHẢI



VÀO MỎ VÀNG BÔNG-MIÊU

Giang hồ lạc bước tới Bông-Miêu
Thấy cảnh nên chi cũng ngán chiều.
Chuyến máy huyền vi trời đất dậy
Mở lò cơ-khí núi sóng xiêu.
Mòn đường xe ngựa hờn hoa cỏ,
Sạch chốn bụi rừng oán cạp beo.
Ai chủ kho vàng cho tạo hóa ?
Nỗi riêng sẽ tỏ một hai điều,

CHÈ HỒ-TÔN HIẾN

Sấm dậy trong ngoài chức đồng-
nhưng
Khéo ra cho nhóp tiếng anh hùng
Kinh luân sẵn túi sao mà thể,
Vân vũ gồm tài phải rửa không ?
Da ngựa bọc thây khen tướng Viễn
Ván thuyền cự giặc nhớ chàng Long
Chiến-trường ấp ứng run như sấm,
Đến lỵ Kiều-nhi phải giết chồng
XUÂN-ĐÌNH



ÔNG ĐỊA

« Bộ nguyên vận bài ra số 63 »

Bánh chọe ngồi cao sừng hời ông
Mặt mây bôi vẽ trắng như bóng,
Quanh năm chán lẽ xôi chè cúng,
Mỗi tháng hai kỳ nến khói xông,
Đồ đệ hơi men, ma dả ám.
Nóng tang không nước, quái mà
mong
Hai mươi thế kỷ, thần quyền xẹp
Có biết hay là tượng gỗ không ?

GÁI GIANG HỒ

Lầu xanh ngồi đợi bóng trăng soi
Quí khách vương tôn tới một hồi
Duyên nợ ba sinh tuồng nhẹ giá,
Anh em bốn bề cũng vừa đôi.
Vân minh Âu-Mỹ theo thời nhĩ,
Con cháu rồng-tiên đến thế thời.
Trót mượn phần son tô vẻ mặt,
Trông vào nhớ nhuốc biết chẳng ói

QUẢ ĐỊA CẦU

Mình tròn mặc áo gấm năm châu,
Tô điểm giang san biết mấy màu,
Sắp đặt bang giao quyền vũ trụ,
Dắt-diu hậu tiến nghiệp cơ cầu.
Mắt còn treo sẵn gương hèn mạnh
Bồi lở tầng qua cuộc bể dâu,
Lăn lộn đông tây bền vững chi.
Trải phong trần, trải thử thanh
cao.

TÙNG NIÊN

Thơ đô

Của TÂN-NIÊN (Tri thủy)

Mở miệng không răng ngó thể mà
Chừa voi nuốt ngựa với người ta
Da xương dành để vào đôi mái,
Cật ruột dồn chung lại một nhà.
Chân dưới tay trên dóm thấy quái
Đuốc ưa đèn thích lại kinh ma.
Búa rìu thuyết khách quen
nhiều lưỡi,
Chui đục trong mình khó đuổi ra.
Đố là cái gì ?



Giải bài thơ đố trong số báo 65
ngày 16 Dec. = Cái đình thờ
thần trong mỗi làng xứ ta đều có

ĐỘC-GIẢ PHẠM-ĐỀ



« Thầy xem tướng số và khách ứng đối »

THẦY XEM TUỞNG SỐ. — Số thầy là số vinh hoa..
Nhưng mà.. tướng ấy phá gia chẳng vừa ?
Hai đều bong-choe cù cưa,
Khá... nhờ tuổi thím, sớm trưa cạy cùng.
KHÁCH: — Nhà tôi thì dặng nữ dung,
Còn công, ngôn, hạnh nó « dưng » xuống sông.
Kìa kìa !.. ông nhường lên trông ? !

Hà Thủy « Pursat »

(Tiếp theo trang 11)

Song cuộc tấn công nói đây, còn khó khăn gấp mười lần trước, chắc trong 3 tháng mà Quân-bộ Nhứt làm xong được không ?

Mấy tuần rồi ở Âu-châu có phải không hùng hậu, nếu Nhật phong trào Pháp, Y nổi lên, Nhật binh mon men đồ bộ, tất bị độ rằng Pháp phải đem hải-quân mình ở Viễn-đông về Địa-trung-hải giữ nhà, nên chi Nhật lại rục rịch muốn đánh Hải-nam. Song, không ngờ phong trào ấy hải đả dễ dàng mà không cường quốc nào trách móc gì được.

Từ hôm 27 Octobre phải theo

Lẽ tự nhiên họ không muốn xung đột với Pháp về chuyện này, và lại ở Hải-nam, binh-lực phòng thủ của Tàu, do tướng Trương-Viêm thống lĩnh, không phải không hùng hậu, nếu Nhật binh mon men đồ họ, tất bị kháng cự mãnh liệt, Nhật phải tốn công hao linh ít nhiều mới lấy được. Chi bằng họ đồ họ ở Bắc-hải đã dễ dàng mà không cường quốc nào trách móc gì được.

Cùng quả phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt
đi địa tiện như thế không thua thì người
con bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HIỆU
CARTERS để cho NGƯỜI làm cho mặt xanh rã
đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái
như trước. Chất các cơ, ngon ngọt, rất mau
để làm cho mặt chảy ra. Nên đi thuốc viên
nhỏ hiệu Carters để nuôi Gan. Các
bao chổ \$ 1,25.

- 1' — Trời đất nào nung, cảnh vật đất Sài thành cùng tiết mùa thu
u ám lạnh lùng, đang chìm đắm trong bức màn sương của
trận mưa phùn cùng cơn gió bắc ;
- 2' — Ngày ấy ta chia tay, em tặng anh cây đèn Mélodia để
nhớ khách, khi nhớ em anh thổi tiếng nhạc khoan, cho nỗi
niềm thương nhớ dặng kkkk.
- 3' — Đến nay anh toại chí thành công, trở gót quê xưa, tìm người
cực ước, thì ôi thôi ! em đã vắng lắm hà lạc ở nơi nào ?
- 4' — Cảnh cũ còn đây, cây đèn còn đó, cũng tiết mùa thu với
trận mưa phùn và cơn gió lạnh, mà em lại đi đâu, để lòng
anh như xé như bào.
- 5' — Em ôi ! anh nhớ lại đời anh chỉ những phút gần em, anh đèn, em ca, du dương êm
ái như an ủi nỗi lòng.
- 6' — Mà những giờ say sưa ân ái ấy, càng nhớ đến chừng nào, càng tê tái cả tấm lòng như
vò nát mảnh tim non.
- 7' — Anh càng nhớ em thì lòng anh lại càng tức tưởi điên cuồng ; những lúc canh tàn anh
tựa bóng đèn khuya, thì anh càng vắng vắng tiếng em ca nào ngân năm trước ;
- 8' — Cũng khúc đèn xưa, cùng với em thì biết bao chan chứa nỗi êm đềm, mà nay mỗi
tiếng đèn là mỗi lần giọt lệ anh tuôn rơi,
- 9' — Hay là em gặp cảnh tang thương, ba đào biến cuộc, khiến nên vô trụ mệnh mong, mà
không có ba thước đất dư, để dung thân con người bạc phận,
- 10' — Nên em phải liều thân đem tấm liễu bồ, vô vọng trụ lạc, chốn lầu hồng em gửi cảnh
tàn hoa... nếu thiệt vậy thì quá đời xót xa.
- 11' — Nhiều lúc chán đời, anh cũng học thói phong tình, kiếm
sắc tìm hương, lặn lội trong xóm liễu hoa trường ;
- 12' — Nhưng rồi sau những đêm thú vui nhục giác, anh chỉ còn
thấy lợm giọng sầu rùng mình, vì những mùi son phấn tanh hôi,
mà người yêu vẫn bắt dấu cánh hồng.
- 13' — Hay là em chán ngán cảnh đời là bể hận sông sầu, nên
đem mình gửi chốn cửa không ?
- 14' — Em vui theo đũa mũi nâu sông, câu kinh tiếng kệ, để sám
hối nhứt thời, hầu tránh cuộc đời nhiều nỗi gai chông.
- 15' — Nên anh cũng thành tâm như tín đồ sùng bái, dạo khắp cửa từ-bí, quyết tìm cho thấy
mặt mới cam lòng.
- 16' — Nhưng em ôi ! Những hồi chuông mõ ấy, đã chẳng giúp anh khuấy khỏa mối tơ
đồng, mà lại càng thêm nỗi nhớ mong... Em ở nơi nào có rõ cùng không ?
- 17' — Em ôi : Thôi từ đây anh trở bước phiêu linh, một cây đèn Mélodia với một trái
tim đầm máu ân tình.
18. — Với cây đèn em tặng, anh đem nỗi khổ cam trường gửi theo tiếng đèn tiêu tao thế
tham, đó là tiếng khóc thầm trong tâm-khảm nó sầu em.
19. — Ôm đèn anh đi cho cùng biển thâm non xa, tìm cho thấy mặt dặng với em chun
nỗi đắng cay, sẽ ngọt chia bùi.
- 20' — Anh lo sao cho tròn lời xưa ước cũ, chớ dính chung bao nỗi ăn ngồi, để cho người
yêu dấu nổi trôi...

Hỏi mua tại các hàng sách lớn, ở nhà quê không tiện mua thì
gởi thư về nhà in **MAI-LĨNH** Hanoi sẽ có sách gởi đến tận nhà.

72% dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon

CHÚNG ta thường thấy lâu nay ở Trung-quốc, mỗi khi có cuộc hôn nhân phụ nữ tranh đấu, hai bậc lãnh tụ nữ - giới nước Tàu hiện thời, là hai chị em họ Tống (Khánh-Linh và Mỹ Linh), luôn luôn nhắc nhở lịch sử tranh đấu của phụ nữ nước Pháp và đem gương sáng ấy cổ lệ chị em nhà nòi soi, nên bắt chước.

Ngày hôm rồi, trong một cuộc phụ nữ đại hội ở Trùng-khánh là Tống-Mỹ-linh nói:

— « Chị em ta nên noi theo bước đường tranh đấu của phụ nữ Pháp để nâng cao địa vị ta và cứu hộ quốc-gia chúng tộc »

Chắc nhiều độc giả muốn biết cái lịch sử tranh đấu của phụ nữ Pháp ra thế nào, nay đem thuật sơ ra đây tưởng không phải là chuyện tởn giầy vô ích vậy



DỜI nào xấu - hội nào cũng vậy, hễ có phân chia giai cấp là có giai cấp tranh - đấu. Có sự bất bình đẳng giữa loài người, có chế độ người bóc lột người là có cách-mạng.

Xét qua lịch sử tranh đấu của phụ-nữ Pháp thì cái thuyết cho đàn bà là « phụ-nhơn nan-hóa » và trí não sức lực kém thua đàn ông, đã hoàn toàn bị đánh bại rồi.

Ở chế độ phong kiến và tư-bon, phụ-nữ Pháp cũng như phụ-nữ các nước khác, bị áp bức, bóc lột đủ mọi phương diện: kinh tế, chánh-trị.

Trong cuộc cách mạng Pháp năm 1789, phụ-nữ đã đóng một vai tưởng rất quan trọng, còn ghi chép đời đời trong lịch-sử Thế-giới Cách - mạng Vận-dộng.

Tháng bảy năm ấy, đàn bà lao - động thợ-thuyền, các tiểu-thương-gia, tiểu-thủ-công và đàn bà thất-nghiệp đã nổi lên bạo-dộng, chống cự chánh quyền của phái phú hào, quan liêu mà đòi bánh mì, đòi công việc làm.

Dưới ngọn cờ chỉ huy của chị Rosa Lacombe, đàn bà lao-dộng Paris vô-trang tiến chiếm ngục Bastille, (14 tháng 7 năm 1789) do chị Sabolie làm tiên phong. Họ đã tiến đánh thành Versailles; đòi quân đàn bà bắt vua giải về Paris. Phụ-nữ lao - động Paris tuyên bố:

— « Chúng tôi yêu cầu đàn bà có nghề nghiệp làm, đó không phải là chúng tôi đánh đồ quyền đàn ông; chúng tôi chỉ muốn sanh hoạt có bảo chứng, dầu sơ sài mặc lòng ».

Trong tờ thỉnh nguyện khác, lại có câu:

— « Về đường lao - động, đàn ông, đàn bà có quyền như nhau, nếu như trong những ngành công nghệ riêng cho đàn ông làm, đàn bà đã không được tham gia thì trong các ngành công nghệ riêng cho đàn bà làm, đàn ông cũng không được tham gia. »

Đàn bà ở chung quanh Paris còn hô hào bắt buộc những người thay mặt của giai-cấp bình-dân (tiers état) không được

TA NÊN BIẾT QUA LỊCH-SỬ? TRANH-ĐẤU CỦA PHỤ-NỮ PHÁP

bỏ quên lợi quyền đương nhiên của phụ nữ.

Chính đàn bà đóng góp lực lượng vào trong việc yêu cầu hơn quyền tự do bình đẳng.

Mùng 5 tháng 10 năm 1789, vị nữ anh-hùng là Thersègne de Maricourt kéo một đội quân đàn bà xông thẳng tới cung-diện Versailles yêu cầu nhà vua phải thừa nhận hơn-quyền. Ngày 28 tháng ấy, đàn bà Paris lại đề-nghị với quốc hội cho đàn bà được hưởng quyền chánh-trị như đàn ông. Kể đó lại đưa tờ phụ nữ tuyên ngôn về quyền đàn bà cho Hoàng-hậu, để xin bổ-sung vào chỗ thiếu thốn của tờ tuyên-ngôn hơn-quyền. Rồi chị Rosa Lacombe đứng ra tổ-chức hội phụ-nữ cộng-hòa cách mạng.

Kể từ năm 1789 đến 1793, các đảng - phái « Cộng-hòa cách-mạng » « Hội phụ-nữ », « Hội bàn hiến-pháp » v. v... tổ chức ra rất nhiều cuộc nhóm phụ-nữ và đưa ra hằng ngàn lời yêu cầu nam nữ bình-dẳng về chánh-trị, kinh-tế và pháp-luật. Một mặt, họ cứ đi dự thỉnh quốc-dân hội nghị.

Ngồi ra hạng yêu cầu hòa-bình, còn có hạng thực hành vô lực vận-dộng

Thiếu gì những tay nữ anh hùng như Nalique, cô-dộng vô-trang đàn-chúng và tham gia vào cuộc đánh phá ngục Bastille, tiến đánh Versailles (5 tháng 10, 1789), giúp quân chúng khiêng đại-pháo đánh cung vua (10 tháng 6); tham-gia đội-quân Marseillais, v. v...

Như là Rosa Lacombe, lãnh-tụ của chị em lao động ở kinh thành Paris, vốn là một người có thiên tánh cương-cường đồng cảm; chị ta hoạt-dộng như một trong đám phụ nữ nghèo nàn, có tài tổ chức, tiếng nói rang räng, đĩnh thép, ai nghe cũng phải phấn phát, căm động. Ra sức ủng hộ cách mạng, chị Rosa đòi bỏ tù hết phe quý tộc, kiên quyết chống cự bọn phản cách mạng, luôn luôn mạnh bạo bình vực lợi quyền chung của phụ nữ và đặc biệt bình vực lợi quyền của đám đàn bà lao khổ. Một lần, từ trong đám người ngồi dự thỉnh trong hội nghị quốc-dân, chị Rosa rần rỏi, chỉ tay và hỏi hội nghị:

— « Rốt cuộc lại chánh - phủ Cộng-hòa có tìm cách gì giải quyết sự thống khổ cho đàn bà lao động hay không? »

Cuộc tranh đấu của đàn bà lao động đã bày tỏ ra lực lượng cách mạng lớn lao của họ và đã đào tạo ra hằng ngàn phụ nữ anh hùng, đóng góp rất nhiều

máu vào trong các cuộc cách mạng vận động ở nước Pháp cuối thế kỷ 18.

Sau lúc chánh phủ cộng-hòa bị đổ, những dấu tích tranh đấu oanh liệt của chị em thợ dệt Pháp đã làm cho bọn tư bản Pháp còn giật mình đến ăn ngủ không yên. Những dấu tích ấy đã thúc dục sự cần thiết phải đoàn kết lực lượng tranh đấu chung cả lao động đàn ông và đàn bà.

Kể đó, phong trào phụ nữ tranh đấu phải theo bước thắng bại của cuộc cách mạng mà trải một hồi lu lờ, thối bộ. Muốn áp chế đàn bà, vua Nã-phá-luân đề-nhứt đình ra những khoản gât gao ở trong dân luật, như là buộc đàn bà phải hoàn toàn phục tùng đàn ông, vợ không có mạng lệnh chống-thì việc gì cũng không được làm tự do; của cải của vợ trừ những động sản ra còn bao nhiêu đều do chồng cai quản. Chẳng những thế mà thôi, đến năm 1801 còn ban hành lệ luật cho mở nhà thổ công khai.

Năm 1830, hết thấy các tổ chức của đàn bà đều bị giải tán.

Còn lại một vài quyền lợi gì sau cuộc chính-biến đời vua Nã-phá-luân đệ tam (1851) cũng bị tiêu trảm nốt.

Hết thấy quyền lợi đàn bà được tham gia các cuộc chánh-trị vận động và các hội hè đều bị lột ráo.

Đến khi chánh phủ cộng hòa thứ ba thành lập (1871) phụ-nữ vận động lại lần lần khôi phục, như một cục than vận trong bếp nhờ có hơi gió thổi lại phát cháy bùng lên. Trước hết có bà N. Desraimes tổ chức ra « hội » cải thiện số phận đàn bà (Société pour l'amélioration du sort de la femme), rồi kể đó những hội nữ-quyền đồng minh (ligue pour le droit des femmes); phụ nữ tân tiến, phụ nữ bình đẳng v.v. do những người nhiệt tâm nữ quyền như các bà Pognou, Vincent đứng đầu. Mục đích nhiệm vụ của mấy cuộc tổ chức vận động này là đòi quyền tuyển cử và ứng cử y như đàn ông, yêu cầu việc tổ chức xã-hội đối với đàn bà con trẻ. Từ 1882 đến 1885, họ biểu tình đòi quyền tuyển cử một cách hăng hái, đưa thơ lên chánh - phủ, nhưng bị chánh-phủ bác đi, cho là chưa phải thời. Vì những vận động nữ quyền, thiếu gì chị em phải vào tù ra khám.



Napoléon 1er



Anh em mất tiền hãy thận trọng. Trước khi mua GUITARE, MANDOLINE VIOLON hãy lựa chọn kỹ càng ở các nơi rồi hãy lại đôn thủ ở:



MELODIA

104, Lagrandière

CÓ NHIỀU THẦY DẠY
— ĐƠN CÓ GIÁ TRỊ —

Song phụ-nữ Pháp không hề chán nản vì những nỗi khó khăn mà họ đã gặp. Họ cứ tiến lên.

Trong hai năm 1889 và 1900, ở Pháp có những tổ-chức phụ nữ theo đạo Thiên-chúa, hô hào chữ trương phân định tài sản cho đàn bà, bỏ chế độ nhà thổ, cấm ly hôn v. v... Cuộc tranh đấu cũng được một vài kết quả nhỏ nhỏ. Tức như năm 1889, Thượng-nghị-viện chịu cho đàn bà làm thầy kiện, chứ trước đó đàn bà vẫn bị tòa án cấm cửa.

Một điều nên chú ý là cuối thế kỷ 19, lúc mà quần chúng thợ thuyền Pháp đã lập thành liên đoàn riêng của họ, có một số khá đông đàn bà đã gia nhập công hội. Họ cho rằng: đàn bà lao động không cần có riêng một cơ-quan độc lập của mình làm gì.

Bước qua thế kỷ 20 này, phụ nữ Pháp đã nhờ sức hoạt động tranh đấu liên tiếp mà chiếm được nhiều cái lợi quyền chức nghiệp trước kia chỉ để riêng cho đàn ông. Những sự thắng lợi ấy đều do tranh đấu mà ra, và càng ngày càng tỏ ra phụ nữ có lực lượng to lớn.

Từ năm 1934, phái đàn bà phú hào ở Paris, xướng lập ra hội phụ nữ chống chiến-tranh. Hội này mỗi ngày có thỉnh thế lớn, và có chi nhánh hầu khắp thế giới. Tôn chỉ của hội là bài trừ nhất thiết những cái gì có thể phát khởi chiến tranh, để giữ cuộc hòa bình an lạc cho hơn loại. Sự hành động đạo đức ấy của phụ nữ Pháp xướng ra thật có ảnh hưởng lớn lao trong lúc mà bọn phát-xít đang hoành hành, gây ra chiến tranh tứ tung và đưa hơn loại vào đường tàn sát lẫn nhau. Vì vậy mà khắp thiên hạ, những đàn bà yêu mến hòa bình đều ra sức ủng hộ và tham gia một cách hăng hái, làm cho hội Phụ nữ chống chiến tranh hiện nay có lực lượng mạnh mẽ. Do đó phụ nữ thế giới có mối giây liên lạc và có cảm tình phù trợ lẫn nhau. Ví dụ phần đông dư luận bất bình về chuyện Nhật-bổn xâm lược bạo tàn và đem lòng ủng hộ Tàu, giúp đỡ Tàu, thật

là nhờ có hội Phụ-nữ chống chiến tranh đã ra sức tuyên truyền nhiều lắm.

Hiện nay, về vấn đề tham-chính, tuy là phụ nữ Pháp vẫn chưa được như ý, nhưng mà chữ trương phân định tài sản cũng phải nhìn nhận rằng họ tranh đấu đã thành công được ít nhiều kết quả.

Lần thứ nhất, trong nội các Blum 1936 có 2 bà được lãnh chức thứ-trưởng hai bộ vệ-sanh và nhi đồng, người ta tưởng chắc phụ nữ Pháp được nắm lá thăm chánh-trị trong tay, nhưng lúc Hạ-nghị-viện đưa chuyện này ra thì các cụ già ở đền Luxembourg (Thượng-nghị-viện) vẫn một mực lắc đầu lia lịa, y như bao nhiêu lần trước.

Tuy vậy, các chị bên Pháp tranh đấu thết, mới rồi đã làm cho nhà lập luật phải chịu rút bỏ mấy khoản trong luật bắt buộc phục tùng đàn ông đi, kể cũng là một sự thành công tốt đẹp vậy. Hiện nay chỉ còn một hàng rào ngăn trở mà phụ nữ Pháp tất sẽ vượt qua, ấy là quyền tuyển cử, vì họ vẫn ra sức tranh đấu, cái ngày kết quả sau chót, chắc hẳn không xa.

Tóm lại, lịch-sử tranh đấu của phụ nữ Pháp đã mở đường phụ nữ tranh đấu cho cả đàn bà thế-giới, nhất là sự kiên nhẫn hoạt động của họ trên đường tranh đấu bao nhiêu lâu nay, thật đáng treo tấm gương sáng cho phụ nữ các nước lạc-hậu, như chị em Việt-nam ta đây.

Melle THANH-VÂN

MUỐN HỌC ĐỒN MỘT MÌNH

Xin hỏi mua cuốn *Nhã - nhạc Cải-dung của SÁU-TÙNG* mới xuất bản.

Có bán trong các hàng sách và ở nhà in THANH-MAU đường Reims 1 à 7 Saigon.

Mỗi cuốn giá \$20

Ơ xa gởi mua nhớ ghiêm theo \$26 tiền cô do địa chỉ sau đây:

M. VĂN-TỎ

66 Boulevard Kitchener SAIGON

TẾT GAN ĐÈN

Năm nay chúng tôi có nhiều thợ làm đồ mau lẹ. Có chế kiểu áo dài thêu lót lưới, và chemises thêu lót lưới rất — đẹp, giặt không co —

LIÊN - HOA
110, RUE LAGRANDEIRE — SAIGON



Phụ-nữ bị bệnh hư huyết, đường kinh xấu, có huyết bạch, ốm o vàng vọt, nên mau mau uống

THUỐC HOÀN NGUYỆT-NGUYỆT-VIÊN

Thuốc này từ ba trăm năm xưa truyền lại, có muôn triệu phụ-nữ nhờ nó mà lành bệnh mạnh khỏe, tươi trẻ, sống lâu và có hậu tự

Tổng phát hành: **VINH-AN-HÒA DƯỢC PHÒNG** 287 rue des Marins — CHOLON

Mỗi hộp 0p.50. Gửi mandat về mua khỏi chịu tiền gửi. Có sách luận bệnh lý và dược vật biểu không cho ai hỏi. Cần nhiều đại-lý

N° 2

TAM-TINH-HAI-CAU BO - THẬN - HOAN

MUỐN cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ-sinh, cần phải giữ ngũ-tạng là: Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-bảo là: Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhứt trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I.— Năm chiêm bao thấy giao cầu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Ví như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II.— Lúc đang ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bần thần, tay chơn nhừ mỗi là Di-tinh. Ví như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III.— Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện rặn mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Ví như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo và khó trị.

Nguyên nhơn ba chứng tôi kể trên có 3 điều:

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thũ dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bệnh trên đây thì thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, tứ chi bải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hơi hộc và rang tức trong ngực, mà sanh ra ho, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu nhờ sự lịch trị, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là **Tam-Tinh Hai-câu bổ-thận-hoàn**, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây:

1°) Người mắc bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2°) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chiến bất quyện, tiến tinh trực xạ tử cung mới có thể kết tử nhâm thần sanh con nối hậu.

3°) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4°) Người bởi lao tâm, thận suy đau thắt ngang lưng, tay chơn nhừ mỏi, tâm thần bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ù tai, mắt không tỏ, tối tăm mờ mắt, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VỎ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG Thudaumot

Chi-cuộc Hanoi: 86, rue du Coton — Haiphong: 75, Paul Doumer — Hadong: 27, Bd de la République — Saigon: 229, rue d'Espagne

Ngày thơ ầu của

TÔNG-THÔNG A. LEBRUN

**Từ ghế chót nhà trường bước lên
tới ngai cao quý đệ-nhứt nước Pháp**

ALBERT Lebrun sinh ngày 29 Aout năm 1871, vào lúc 2 giờ rưỡi chiều.

Phụ thân của ngài là một địa chủ, và lúc ấy đang giữ chức xã trưởng Mercy-le-haut, xứ Lorraine.

Bấy giờ trong gia-đình Lebrun có một người khách lạ. Khách đó là tướng Đức cai quân đạo binh đang chiếm giữ Mercy-le-haut.

Một hôm tướng Đức ngỏ ý muốn xem mặt cậu bé sinh trong gia-đình Lebrun.

Tướng Đức bồng đứa trẻ đặt lên gối mình rồi cầm tay của đứa trẻ để lên chuỗi kiểm ông đang đeo mà bảo:

— Du wirst ein soldat sein!

Nghĩa là: « May sẽ làm một chiến binh! »

Lên năm tuổi, A-Lebrun cắp sách đến trường làng. Đềm tinh và siêng năng, cậu bé Lebrun từ thuở ấy đã tỏ ra có khiếu riêng về toán học.

Những ngày nghỉ học Lebrun thường ra đồng với cha để xem công việc cày cấy.

Sinh ở nơi thôn - giả, Lebrun vui thú với cỏ cây đồng ruộng.

Vừa học vừa chơi mà tháng nào cậu bé ấy cũng đứng đầu lớp.

Năm 12 tuổi đậu Sơ-học, A. Lebrun ra tỉnh Nancy để ngồi lớp thứ 5 trường Trung-đẳng.

Ở đây, thức giục bởi sự tranh đua với bạn học, Lebrun trở nên một học-sinh làm vinh - dự cho thầy.

Lebrun học chữ La-tinh kém, vì lúc nhỏ ở nhà quê không được trau dồi. Nhưng về khoa toán pháp thì không ai bằng cậu.

Vì thế mà ông đốc trường mời cụ thân sinh Lebrun đến bảo:

— Một đứa bé thông minh như con ông mai sau nó phải vào trường « Cao-đẳng bách-ngệ » (Polytechnique).

Quả nhiên, chưa đầy 19 tuổi, A. Lebrun thi đậu vào học trường Cao-đẳng ấy.

Nhưng lại đậu vào hạng chót! Các giáo sư khuyên bảo:

— Lebrun! Anh hãy xin thôi học, ra ngoài dự - bị thêm một năm nữa. Chớ đậu thấp như thế này chắc anh không đủ sức học năm nay đâu.

Nhưng A. Lebrun quyết ở lại, cố học.

Mấy tháng sau, chàng vui mừng gởi thơ về cho cha hay tin chàng.



Albert Lebrun

Rồi tháng sau nữa, chàng thăng lên số 1. Chàng giữ vững ưu-hạng ấy mãi đến 2 năm sau.

Lúc thi ra trường, chàng lại đậu số 1.

Chàng đóng lon quan hai trong cơ binh một năm, rồi năm sau trở về thi vào trường Cao-đẳng Khoa-đẳng-học.

Năm 1896, A. Lebrun thi tốt nghiệp lại đậu số 1 nữa. Có quyền chọn nơi muốn được bổ, chàng xin làm Kỹ-sư ở Vesoul, rồi xin về Nancy.

CHÀNG vốn không thích chánh-trị. Nhưng muốn làm vui gia-đình, năm 1898, vừa 27 tuổi, A. Lebrun ra ứng cử nghị-viên dân biểu (conseiller général) ở tổng Audun-le-Roman

(hạt Meurthe et Moselle) và đắc cử.

Từ đấy, A. Lebrun bước lên lên những nấc vinh quang.

Năm 1900, ông đắc cử vào Hạ-ngị-viện, qua 1903 được các ông bạn đồng-viện cử làm Tổng thư-ký. Tới năm 1914, trước khi Âu-chiến phát ra, ông leo lên ghế Phó viện - trưởng Hạ-ngị-viện.

Lần thứ nhứt, ông A. Lebrun dự vào Nội-các hồi 1911, lãnh bộ Thuộc-địa.

Những sự vinh quang của ông đã nhiều quá chớ ao ước của gia-đình.

Ngày xưa mỗi khi mở sách học của con để xem xét bài vở, cụ thân sinh A-Lebrun có tưởng đâu con mình sẽ đến sự về vang tốt đẹp ngày nay!

Ông được cử lên ngai Pháp-quốc tổng thốn từ năm 1932, giữa lúc đang làm Nghị trưởng Thượng nghị-viện (Sénat) và kế vị của tổng thống Paul Doumer đã bất hạnh trúng đạn qua đời vì tay Gerguicff, một tên dân Nga điên-cuồng.

Ngày nay mỗi năm tổng thống Lebrun đều có về thăm ngôi nhà cũ kỹ ở cố hương, là nơi ông thấy ánh sáng lần đầu tiên, và khi còn măng sữa, ngồi trên gối một viên tướng Đức.

Tuy được cao sang tốt phẩm ông vẫn là người yêu thích cảnh ruộng vườn của chốn chôn rau cắt rốn.

Ông thường đến thăm cảnh trường xưa, và khi qua cái đầm nước trong « Le Gué » mà thuở nhỏ ông bay tới giỡn chơi với các bạn thì Tổng thống mỉm cười cảm động, bùi ngùi tưởng nhớ ngày qua.

Phong cảnh xứ Lorraine thuần hậu êm-dềm, chan chứa bao nhiêu Thơ, Mộng.

Cho nên Albert Lebrun, đã 6 năm nay, bình yên giữ ngai Tổng thống một nước yêu chuộng Hòa Bình, Bắc-Ái!..

Qua tháng Avril năm 1939 tới đây, ông mãn khóa 7 năm tổng-thống, chưa biết ông có ra ứng cử một khóa nữa không? Nếu ông lại ra thì chắc 10 phần được tái cử, vì ông được phần đông trong Thượng Hạ-ngị-viện kính mến và tin cậy...

NGUYỄN-TÂN-PHƯƠNG
(thuật)

HAI TRÀO VUA HAI THỜI THỂ HAI CUỘC SÀN BÀN



Trong giấc mộng, chúng tôi được DỤC-TÔN ANH-HOÀNG-ĐỂ đòi lên châu độc báo

của X. Y.

DỒI tôi, lần này là lần thứ nhứt, mà hẳn cũng là lần chót, được cái may phước có dịp châu vua, mặc dầu chỉ trong giấc mộng.

Thật vậy, mới khuya hôm thứ hai đây, sự cầm viết nghĩ bài chưa ra đã làm cho tôi gục đầu trên bàn, ngủ quên thiu - thiu hồi nào không hay...

Bỗng dưng có tiếng gõ cửa. Tôi vội vàng chạy ra mở, chợt thấy hình dung của khách mà tôi chung hững. Không phải một vị độc-giả đến trả tiền báo hay là chủ phắc-tơ đem măng-đa giấy thép lại. Khách là một thầy đội râu dài, đầu đội nón sơn, mình mặc áo nẹp đỏ, sắc - phục rõ ràng là cấm - binh của ta đời xưa; trên tay cầm một tấm mộc - bài sơn son, có khắc hai chữ « chi triệu ». Cửa vừa mở ra thấy đội nói:

— Ngài-ngự Dục-tôn có chỉ với chủ lên bệ-kiến, đi theo tôi mau.

Phải chi ở gần nhà một ông hội-đồng quân - hạt annam để mượn đồ bộ đồ quốc-phục của ông thường bạn đi nhóm mỗi năm. Thôi đành mang bộ đồ tây lật đặt ra đi.

Tôi vừa muốn kêu xe kéo chạy lên đường Norodom thì thấy đội dắt tay tôi nhẹ nhàng bay bổng lên không-trung.

Tôi nghĩ thầm trong trí: chắc là mình đi lên thế-giới hư-linh.

Bất giác động lòng run sợ, tôi năn nỉ thầy đội: có phải tôi đã viết một hai cuốn sách lịch-sử, có chỗ chỉ sơ sót mà tôi bị đòi lên chém đầu, thì thầy cho tôi trở lại trời với người nhà tôi ít lời đi. Nhưng thầy đội an ủi và nói:

— Không hề chi mô! Ngài-ngự ở trên trời bây giờ muốn biết công chuyện nhơn-gian quốc-sự, tuy có các bực văn-thần danh-vọng như các cụ Võ-phạm-Khải Phan-thanh-Giản, Lý-văn-Phức châu hầu thay phiên, nhưng mà râu quá, nó có cụ mô đọc được báo tây và báo quốc-ngữ để hầu ngài nghe. Cho nên ngài định mỗi tháng vài lần đòi một tay nhà nghề lên hầu đọc.

Bữa nay định đòi một anh chủ đại-nhật-báo kia, chứ không đến phần anh đầu. Nhưng tôi xuống hạ-giới đi tìm cả buổi, thấy trong mấy anh chủ đại-nhật-báo ở Saigon, anh thì đang say rượu mac-tên gặt gù, mắt

đỏ như cá ngỗng, anh thì đang ngồi đánh bài tứ-sắc cười hề-hề; chỉ trong những tờ gọi là tờ báo, vả lại — theo tôi đo biết — chính là tờ báo của họ ra mỗi ngày mà họ cũng nọ biết trong đó có tin tức bài vở những gì, như rứa thì miễn-rằng họ đọc hầu Ngài-ngự nghe đặng. Bởi vậy tôi phải tạm đòi anh lên. Có lẽ là phước may của anh đa! Rán cho từ từ nghe, mai sau chết, cái vong



Vua TỰ-ĐỨC
(Dục-tôn Anh-hoàng-để)

hồn được nhảy một bước lên chức thượng-thor cũng về vang chân...



CHÚNG tôi vô triều-kiến ở lầu Kinh-diên. Nhờ được xem báo Điện-Tin hôm trước, nên chúng tôi biết được những tiếng: thánh thể, long nhan, thần dân chiêm ngưỡng, giờ tuôn ra hết.

Sau khi làm lễ triều bái như nghi rồi chúng tôi được ngài Dục-tôn cho phép lại ngồi gần bên ngự tọa. Bây giờ ngài đã dân-chữ-hóa chứ không nghiêm khắc như hồi sanh tiền tại vị. Ngài chỉ tay vào xấp báo để trên bàn một bên và phán:

— Ta cho nhà người hàm

thị-độc để tâu bày những chuyện chi trong những tờ gọi là tờ báo kia cho ta nghe thử. Bây giờ ta cũng muốn biết tin tức công việc trong ngoài tất phải có báo, nhưng trong tá hữu chư khanh không ai biết coi thử chữ rần ri như rần như rít.

— Ngươi thần phụng mạng.

Tôi soạn lại, té ra các báo tây nam ở Saigon tuần rồi, trên thế giới hư linh đều nhận được đủ hết (Báo gửi lên thượng giới thì đến đều đủ mà ở nhơn gian việc gửi báo về thôn quê thường thất lạc mới kỳ). Chúng tôi trần tấu những việc quan hệ trong tuần lễ vừa qua, theo tin các báo mà nhà nghề như tôi đã thuộc nằm lòng.

Việc thế giới, ngoài chiến sự Hoa-Nhật ra, chỉ có việc Anh-tinh đem đất Somalie ở Phi-châu của mình cho Đức để cho em chuyện Hitler kéo nài thuộc-địa đi. Còn việc trong nước tuần rồi vẫn chỉ có việc công chức ta than phiền « tăng lương thật lười », thêm huyện mới lạ, chắc ai nấy đều đoán ra: Đức Kim - thượng ta lên Ban-mê-thuất nghĩ mát và đi sẵn, thừa nhận đã ban chơi với mấy vị bầy tôi họ già mà bị treo cổ, nhà nước Bảo-hộ cho mấy bay lên rước về Saigon bó thuốc. Thương tích sơ sài (chứng có là Hoàng-thượng ta vẫn tươi tỉnh, khoẻ mạnh như thường), nếu nó — là nói cái thương tích — ở cẳng một tên dân quen như mình thì chỉ hái một nắm lá bó lại là xong, và chẳng ai biết, nhưng đầu này nó nhè xâm phạm vào cẳng một đấng quân-vương mà khắp cả thần dân đều tôn-đời, nên chỉ quan quyền bận rộn, dư-luận xôn xao...

Đó là theo những lời kỹ thuật trong các báo mà chúng tôi tâu bày đại-lược. Ngài Dục-tôn rất lưu ý chuyện đức Kim - thượng ngộ nạn, vì là việc nước, lại là việc nhà nữa.



Vua BẢO-ĐẠI

Mỗi đoạn có tiếng nào lạ, ngài bắt chúng tôi ngưng đọc để ban lời hỏi. Ví dụ:

— Mấy bay là cái chi chi? Hồi đời ta còn tại-vị đã có vật nó mô.

— Dạ, tàu bè-hạ, nó như con chuồn-chuồn thật lớn, có thể chở năm bảy người bên trong và có máy rất mạnh, bay vù vù trên mây như con chim vậy. Từ Ban-mê - thuật về Saigon xa mấy trăm cây số mà nó bay có hơn một giờ đồng hồ là tới, thuở xưa phải đi bộ ít lắm cũng 10 ngày ròng rã, khó nhọc...

Ngài vui cười và nhơn dịp kể lại chuyện xưa, chúng tôi được nghe thánh - huấn, khôn xiết bàng khuâng cảm-động:

— Ủi nhảm! Thuở xưa đi bộ 10 ngày cũng chưa chắc tới. Nhớ lại hồi đó có bữa ta đi săn ở Thuận-trực, cách xa kinh-thành có vài chục dặm. Nhưng vì gặp nước lụt, mấy ngày chưa về, đức Hoàng-thái-hậu (Tự - dữ) nóng ruột, sai Nguyễn-tri - Phương đi rước ta. Bận về nước sông chảy mạnh, quân-sĩ phải chèo thuyền ngự từ sáng đến tối mới về tới kinh-thành. Ta lo sợ quá, lạy xin chịu tội với đức Thái-hậu mà ngài cứ ngồi day mặt vô trong, không thèm ngó ra. Ta dâng cây roi và nắm xuống xin chịu đòn. Cách một hồi lâu, ngài mới day mặt ra, hất roi và ban quở: « Thôi tha cho! Ham chơi làm chi, để cho quan quân cực khổ thì phải ban thưởng cho người ta!.. »

Tôi đây ngài thở dài và phán tiếp:

— « Ta nghĩ lại đức Thái-hậu ngài quở trách ta là đáng lắm. Vì lúc ấy dân đang đói khát lắm than, nước đang giặc giã nguy ngập, mà trăm công ngàn việc đều dồn cả quan-hệ vào một mình ta, ta không nên vui chơi săn bắn là phải. Có đầu sung sướng an nhàn như đời các người bây giờ, nhờ có người Phú-lãng-sa đem văn minh khoa-học qua khai hóa, mỗi việc nhỏ lớn gì cũng sắp đặt lo toan cho hết thấy, các người chỉ có việc tọa hưởng an lạc, hèn gì không sẵn ngày giờ vui chơi đủ thứ. Các người nên hết lòng cảm ơn nước Phú-lãng-sa; phải chi hồi trước ta biết thời-thể mà giăng hòa đón rước lấy văn-minh Phú-

lãng-sa ngay, thì các người được vui chơi sung sướng, vô tư vô lự, sớm hơn mấy chục năm kia. Nhưng hồi đó ta chống cự, chỉ vì chưa hiểu sức mạnh của Phú-lãng - sa, mà tã hữu chư thần cũng không ai chịu tâu ngay nói thiệt. Nhứt là ta lăm vì văn-chương hay của bài văn « Biện di luận » của thầy Võ-phạm-Khải, mà bây giờ các người cho là « cái tội văn hay » đó.

Lúc ấy có ông Võ-phạm-Khải châu một bên, ngài ngó qua phía ông và cười nói:

— Khanh soạn bài văn hồi đó chà-chà vô cùng. Có câu chi chi mà « Từ bất hảo đương, đương riết vô sở thi kỳ hảo hi » (chú đừng tăng bốc người tây khéo léo, thì họ cũng chẳng đỡ trò khéo léo vào đâu được). Giờ người thử ngó xuống hạ - giới, không thấy muôn ngàn sự mới lạ của người Phú-lãng-sa đã mở mang tốt đẹp cho tất cả vua quan thần-dân ta được an nhàn sung sướng đó sao?

Người không thấy bây giờ có con chuồn-chuồn máy nó chở binh-nhơn mà rút ngàn dặm lại một giờ, chứ ngày xưa có một khúc sông mà binh lính ngự thuyền ra sức chèo cả buổi chưa tới đó sao? Người không thấy đời văn minh mỗi chuyện nhỏ lớn cũng có báo đăng tin làm rừ dư luận, chứ ngày xưa ta đi săn về làm cực nhọc quan quân và bị đức Thái-hậu ban quở, nào có ai biết? Khanh phải đốt bài văn « Biện di » đi và ta hẹn cho Khanh ngày mai phải làm bài khác, ca tụng văn-minh Thái-lây, cảm tạ công đức người Phú-lãng-sa đã khai hóa bảo hộ nước Việt-nam, từ vua đến dân, đều được hưởng sự an nhàn, khoái lạc, không phải bận lo một chút gì vào mình nghe.



Vì phán dạy nhiều, long nhan xem chừng hơi mệt, ngài truyền cho chúng tôi hãy trở về hạ-giới, chờ bữa khác có chỉ-trị sẽ lên.

Cũng thấy đội khi nãy dẫn đường cho tôi về, nhưng ra đến cửa, có lẽ thấy nghĩ tại tôi làm rộn thầy, nên thầy co cẳng đá tôi một cái lẩn cù, rớt tuột xuống hạ-giới.

Tôi la chối trời, rồi bưng mắt tỉnh dậy, té ra một giấc mộng..

X Y.

Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn gang, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dài v.v. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cạy, máy ch. m trâu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mỹ-măng.

ÉTABLISSEMENTS
21, BD GALLIÉNI
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

Khi các ngài đã đi khắp các tiệm may rồi đều phải công nhận

Le Parfait Coupeur

79, BOULEVARD CHARNER - SAIGON

là hoàn toàn, vì có đủ các thứ hàng mới lạ để lựa chọn. Chứ-nhơn tự thân hành tiếp khách, trông coi về việc cắt may. Có nhiều thợ chuyên môn lâu năm rất đúng đắn, kỹ lưỡng, giá cả phải chăng. Qui ngài sẽ rất vừa lòng.

THI TRƯỜNG TIÊU TỨC

Giá lúa

Ngày 23 Decem. 1938 theo giá
lúa ở các nhà máy Cholon, bán
nguyên bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng: 3,50-3,55
Lúa hạng nhất: 3,30-3,35
Lúa h. nhì 40% Japon 3,20-3,25
Lúa h. nhì 50/55% Java 3,15-3,20
Lúa thường dùng 3,10-3,15

Giá gạo

Ngày 23 Decem. 1938 bán luôn
bao 60 k. 700.

Gạo số 1 25 % tấm 5,30-5,35
Gạo số 2 40 % tấm 5,10-5,15
Gạo số 3 50/55 % tấm 4,90-4,95
Gạo lúc 5 % lúa 4,10-4,15
Tấm số 1, số 2 4,40-4,45
Tấm số 3 3,60-3,55
Cám trắng 3,00-3,05
Cám lúc 1,80-1,85

Heo

Mỗi 100 ki-lô 40,00-42,00

Giá bạc

Taux Officiel 10f.00
Banque de l'Indochine 10. 00
Banque Franco-Chinoise 10. 00
Honkong et Shanghai 10. 00
Chartered Bank 10. 00

Giá đồng bạc cũ

Ngày 22 Decembre 38 1\$13 1/2
Bấp

Đỏ mỗi 100 k. 8,20 Dec. 8,25
Trắng (không định giá)

Dừa khô

Dừa khô Saigon 100 k. 13,20

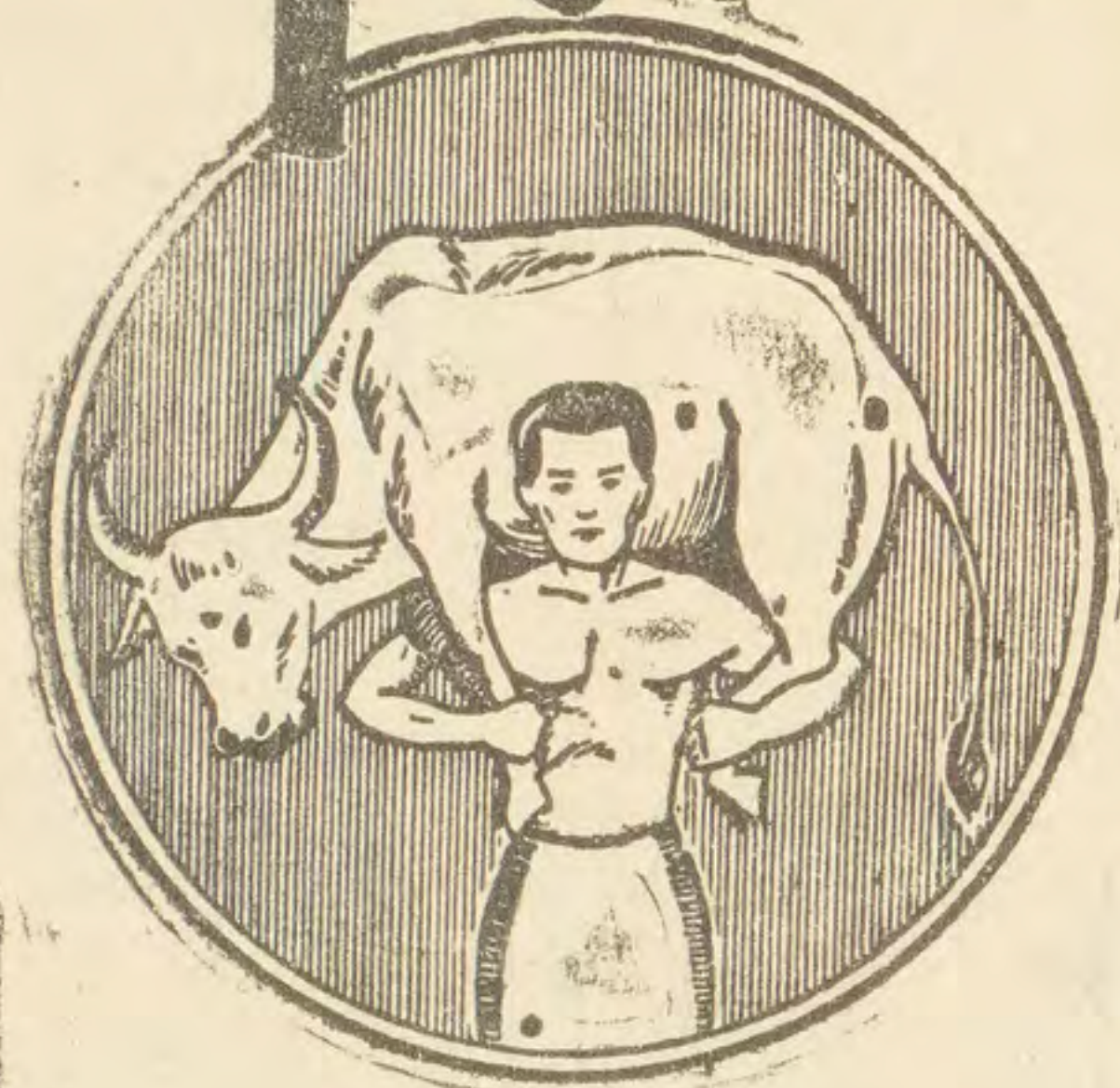
Đường

Đường cát trắng 100k. 27,50

Giá cao-su

Saigon 21-12-38 1\$, 24 le kilo
Paris 19-12-38 cpt.f. 14,20 k.
Londres 20-12-38 cpt.8d11/16p.a.
Londres 20-12-38 ter 8d. 1/8 p.a.
Singap. 20-12-38 cpt.SG. \$0,28 1/4
New-york 20-12-38 cpt.U.S. 16,43d

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-
SI VÉCET
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể
con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống
không tiêu. Đồn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không
đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da
thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận
rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau
máu rét, ban và bệnh lao. Hay như là đàn bà có thai và sau khi
sinh thái nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thí) SAIGON



LAIT
LE PATRE
OVONALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON

Nên đề ý

Quý ngài muốn có đồ trang-
sức vừa đẹp đẽ, vừa tối tân,
vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-
QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài
ưa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

BA-QUAN

58 rue Vannier

Chuyên môn mài và bán bột
xoàn mới Đức-Quốc.
Ngang hông kho bạc. Chợ cũ Saigon

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sự đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.



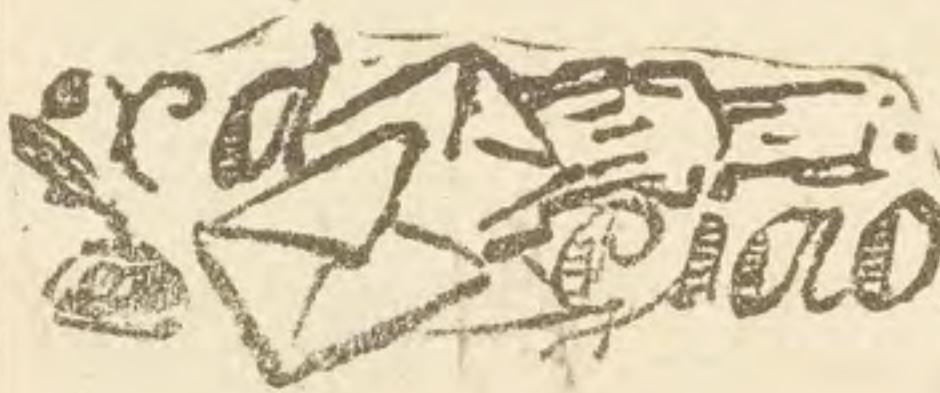
◆ Chúng tôi xin giới thiệu
cùng chư vị độc-giã ở miền
nam Trung - kỳ nên biết tiệm
« THANH-MỸ » ở 84, rue Gia long,
Phan-thiết, chuyên may y-phục
tân thời Chemises, Pyjamas, do
có TRẦN-KIM-NGOC làm chủ.

◆ Một nhóm thanh-niên gồm
có Nguyễn-văn-Đình, Lư-sanh-
Hạnh và Lâm-thành-Thị, ngày
30 Decembre tới đây xuất bản
tuần-báo « Sáng » là cơ-quan sẽ
tranh đấu tất cả mọi phương
diện và ủng hộ phong trào quần
chúng. Báo-quán ở số 42 rue
Gustave Vinson Saigon.

◆ Y như lời chúng tôi đã
giới thiệu, tuần báo « Nước-
Nam » ở Hà-nội do ông Lương-
ngọc-Hiện chủ trương đã xuất
bản mấy tuần nay. Bài vở đặc-
sắc và in đẹp. Có bán lẻ khắp
các nơi.

◆ Chúng tôi được tin rằng
bộ Tư-Pháp Nam-triều đã y án
báo « Dân » và chỉ giảm cho hai
ông Quế và Các 7 tháng tù hoặc
70 đồng bạc phạt.

Dư luận báo-giới đều bất
bình về vụ án ấy.



TIN BUỒN

Chúng tôi lấy làm đau đớn mà
báo tin cho các bạn thân yêu
biết rằng: « Người bạn bất hạnh
của chúng ta, anh Đình-hữu-
Châu đã từ trần tại nhà phụ-
thân ở Cap St Jacques ».

22 tuổi đau bạc mạng.
Than ôi ! thương ôi !

Denis VÔ-TẤN-TRUNG
KIỀU-THANH-QUÊ

AI HO?

Lúc này trời có hơi lạnh
những người phổi yếu hay
mắc chứng ho. Nếu quý vị
có ai ho, nên dùng THUỐC
HO bao sấp hiệu ÍCH-
NGUON - ĐƯỜNG, danh
tiếng hơn 60 năm; không
có thứ nào bì kịp, vì nó
trị đủ các chứng ho, đau
ho lâu năm, hoặc đàn bà
ho sảng hậu, trị lệ như
thần, còn như mới ho, ho
gió, thì uống một vài hườn
thấy hết, dám cam đoan.

Giá mỗi hườn 0p.15

Nota: Con nít, Phong,
ban, đen, ọc sữa, ỉa nước,
ho nóng, đau bụng, khóc
đêm, làm kinh, v.v. thì
dùng thứ CHÁU-PHÁCH-
TÂN, hiệu ÍCH-NGUON-
ĐƯỜNG, công hiệu cấp kỳ.
Giá mỗi ve 0p.20. Các tiệm
thuốc Bắc đều có bán.

Tổng phát hành: 295
Phunhuân-Saigon.

BINH PHONG-TÌNH

Lậu, Dương-mai, Sang-độc

Hiện bây giờ, không biết bao nhiêu là thuốc để trị, nhưng chưa
thấy có thứ nào đem lại được một cái kết quả cho hoàn toàn, có
chẳng đi nữa là những lời nói phỉnh phờ để gạt gẫm người bệnh
nào rẽ tiền, nào công hiện trong đôi ba ngày, người bệnh không
hiều rõ tướng thật nên có nhiều khi gặp nhảm thứ thuốc uống
cho độc nhập vào cốt, đôi ba ngày thấy bớt, rồi đôi khi làm
cứng chuyển mệt, uống rượu nhiều thì bệnh trở lại lập tức, vì
gốc độc vi-trùng đã ăn thâm vào ngũ tạng lục phủ, hành nóng
lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau cùng lắc léo, đau
thắc ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bốn, đường tiền
không thông hoặc có chút mủ hay là tiền có giấy nhợt, thế lâu
ngày lấy cho vợ, truyền độc cho con hết sức nguy hiểm, nên có
nhiều người không hiểu nói tôi đau bệnh phong-tình uống thuốc hết
rồi không chơi bởi nữa sao bệnh trở lại, là tại nghe những lời
phỉnh phờ: nào rẽ tiền, nào trị mau mạnh như đã nói trên.

Vậy phải tìm thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt-độc.

Sưu-độc bá-ưng-hoàn

Hiện **ONG-TIEN** là một thứ thuốc bí truyền gồm
trị tận gốc, tuyệt độc các chứng bệnh phong tình như: lâm lậu
Tim-la, cốt-khí, Sang-độc, Dương-mai, Hạch-xoài, bất cứ bệnh
nặng nhẹ lâu hay mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc
Sưu-Độc Bá-Ưng-Hoàn hiệu Ông-Tiên cũng tổng vi trùng gốc độc
ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn. không hành bệnh nhơn (chắc vậy).

Vậy những người bệnh đã nhiều thứ thuốc rồi không hết bệnh
như nói trên mà muốn thấy rõ sự công hiệu thuốc Sưu-Độc Bá-
Ưng-Hoàn hiệu Ông-Tiên đem lại một cách kết quả tốt đẹp mỹ
mãn thế nào nên hỏi những người đã dùng rồi mới tin chắc. Cho
đến quan Nhị-Phẩm Hồng-Lô Tự-Khanh ở triều đình Huế còn
công nhận mà cũng không riêng gì người Annam mình cho đến
Tây, Tàu, Ấn-độ, Cao-miên, Xiêm-Lào cũng đều khen tặng, những
thơ ấy đã từng ấn hành lên mặt các báo quốc âm hằng ngày.

◆ Vậy người bệnh lỡ mắc phải bệnh phong-tình muốn dứt tuyệt độc
cứ quả quyết tìm kiếm chắc chắn thuốc Sưu-Độc Bá-Ưng-Hoàn
hiệu Ông-Tiên mà dùng. Có bán khắp nơi đại-lý và chi-cuộc Ông-
Tiên ở Lục-tỉnh; Saigon 228, đường d'Espagne, Dakao, 186, Bd.
Albertier, Phnom-Penh 57, rue An-dương. Mỹ tho: Mộng Hoa

Coi tiếp ở đây

Sự thiệt ở Bình-thành

nhỏ giọt mồ hôi khai hóa đất cho
người khác thân huê-lợi, cùng
bị người sang đoạt đất quốc-gia
của họ đã ruộng mỡ, đều quả
thiệt là bịa đặt thù dết cả.

Đây tôi xin lần lượt nói lại
từng chuyện như đã thấy giấy
tờ bằng có rõ ràng, không phải
do các kẻ thù nhau rồi vẽ rắn
thêm chun, mong làm sôi nổi
dư luận.

Giả tí là chuyện thiệt có, thì
có lẽ nào nhà cầm quyền được
làm tại ngơ như vậy chẳng? giấy
ấy ở trước hay sau nhà
Chánh-phủ nào, chủ - tịch cùng
chữ-quan nào lại dám giục tắt
giữa thời đợi nầy những chuyện
long trời đường ấy sao?

Về câu chuyện « Phóng-Sự » tờ
cáo hương quân Tánh treo giấy
má đề vu cho xứ Hồng - ngự có
cộng-sân, quả thiệt buồn cười.

Đây là đoạn của Phóng-Sự
viết về chuyện ấy:
« Hùng đồng ngày 11 Octobre
1938 hương chánh Huỳnh-văn-
Trần làng Bình-thành Châu-độc
tay gở hai miếng giấy lớn treo
nơi bến rạch TRƯỚC nhà anh
nông phu Lục, miếng thì hô:
vân vân »

Rồi « Phóng - Sự » thuật như
vậy:
« Bữa 11 Octobre 1938, hồi
trời vừa mờ mờ sáng, anh nông
trời vừa mờ mờ sáng, anh nông
Nguyễn-văn-Đức đi câu cá ».

« Khi đi ngang sau nhà anh
Lục, anh Đức ngó thấy tờ tường
hương-quân đương niên Huỳnh
văn-Tánh treo ba miếng giấy
vu cáo cộng-sân trước cho dân
cờ áp-phất. Anh Đức thấy vậy
dân vùng đó sợ Tánh hơn sợ
ông « quan bầy » v. v. (Phóng-
sự N' du Jeudi 24 Novembre).

Chỉ bấy nhiêu đó đủ thấy
chỗ nói mù mờ của Phóng-sự,
vì đoạn trước thì nói hương
chánh Trần gở ở trước nhà anh
nông-phu Lục, còn đoạn sau
lại nói: Khi đi ngang sau nhà
anh Lục, anh Đức ngó thấy tờ
tường hương-quân đương niên
Huỳnh-văn-Tánh v. v. Vậy mà
anh Đức nói thấy tờ tường.
Tờ tường của anh ấy làm sao
chẳng rõ, chờ tôi xin thú thật
không thể hiểu tờ tường rằng
giấy ấy ở trước hay sau nhà
Lục.

Đều sai thứ nhì: Hương-quân
Tánh là hương chức cựu, chờ
không phải đương niên như
« Phóng sự » viết đó.
Về lời khai của Đức thì lần
trước, Đức khai không thấy
giấy tờ chi cả. Đến sau khi,
không biết có ai vận động ngầm
lên với Đức mà Đức khai quả
quyết có thấy.

Một chuyện đơn sơ như vậy
mà Đức khai bai lần khác nhau,
2 lời khai Đức còn giữ tại làng
Bình-thành thì ma nào biết khi
nào anh ta nói láo, khi nào anh
ta nói thiệt mà tin..

Đều sai cộm hơn hết là Phóng-
Sự viết rằng giấy ấy hương
chánh Trần gở đặt hôm ngày
11 Octobre. Kỳ thiệt là sáng bữa
12 Octobre, chính là bữa quan
thống-đốc Pagès sẽ tới lối 10 giờ.
Vậy, chắc hẳn một đèn: hương
chức làng Bình-thành không có
văn-Tánh treo ba miếng giấy
vu cáo cộng-sân trước cho dân
cờ áp-phất. Anh Đức thấy vậy
cho ra mắt ông thống-đốc...

(Còn tiếp)

P.B.K.

TÔI VÔ TỘI...

Lời tự thuật của một tôi-nhơn

KHI người ta bắt tôi, tôi đã có khai rõ câu chuyện này cả rồi, nhưng chẳng ai chịu tin tôi cả. Khi người ta tra hạch tôi thì tôi cũng có khai lần nữa và khai một cách thẳng thắn, rõ rệt, chẳng thêm bớt một tí nào. Trời đất chứng giám cho tôi! Tôi chẳng thêm bớt một tí nào, tôi thuật y lại cứ chữ, lời nói của bà bá hộ Lê-hoàng-Văn và của tôi, tôi nói rõ sự thực, thế mà có ai tin tôi đâu. Tôi thật là tuyệt vọng khi thấy một tờ báo ở Saigon đăng tin như vậy:

— «Lời khai của phạm-nhân thật quá mờ hồ không căn cứ vào một bằng cứ nào chắc chắn. Khó tin quá!».

Đối với mọi người tôi như đã không còn một điều gì: có thể bào chữa cho tôi được nữa rồi. Đây ông xem. Khổ cho tôi quá! Nhưng mà ông ơi! thật rõ ràng chính mắt tôi, tôi thấy tôi mục kích cái chết của ông Lê-hoàng-Văn. Quả thiệt là tôi vô tội, tôi vô tội ông à!

Ngày nay ông đã đến đây để phỏng-vấn những tội-nhân trong khám này thì tôi xin thuật lại lần nữa câu chuyện của tôi. Tôi mong ông hiểu tôi, tin tôi, và tìm thế cứu tôi. Ông cần dò xét cho kỹ tánh tình của bà Lê-hoàng-Văn, tìm lại những bằng cứ tôi sắp nói đây, rồi thì ông sẽ thấy rõ ràng rằng câu chuyện của tôi là một sự thực hoàn toàn. Ông nên nhớ rằng cái chết của ông Lê-hoàng-Văn chỉ có lợi nhiều cho bà vợ của ông ấy, cứ xét bấy nhiêu đây ông cũng đủ hiểu.

«Này, thưa ông, không phải là tôi muốn cái chết của tôi vào nhà ăn trộm. Ba năm nay, ngồi tù trong khám này, tôi tưởng cũng đã vừa cái tội ăn trộm ấy lắm rồi. Có phải không thưa ông? Chớ có cái án sát-nhơn thì quả thật là tôi oan. Tôi bị đây chuồng-thân thật là đau đớn cho tôi quá!»

«Nhưng mà nói dòng-dòng mãi, ông sẽ chán, đây tôi xin kể cho ông nghe:



«Năm ấy, khi ra khỏi khám Tân-an mà tôi vừa ngồi tù trong đó hết sáu tháng cũng vì một tội ăn trộm trong lúc túng cùng quá, tôi lần mò lên Saigon để tìm số làm vì tôi là thợ may rất giỏi. Phen này tôi quyết không bao giờ để chôn vùi con đường cũ.

«Tôi không có một xu con

trong túi. Dọc đường tôi phải làm cu-li đập đá, hoặc đốn cây hay xe cát để sống lần qua ngày. Nhờ dành dụm mà khi lên đến Saigon thì tôi có được hai đồng bạc. Tôi vào trọ nhà một người bạn tôi ở Tân-định, hai Kèn, cu-li số hòa-xa.

«Tôi hôm ấy, Kèn và tôi ngồi bàn chuyện phỉếm. Bất



ngờ Kèn nói khoe rằng va mời qua nhà ông bá hộ Lê-hoàng-Văn là một nhà giàu có muôn ngàn. Tôi hỏi:

— Có phải nhà ông ta là tòa biệt-thự nguy nga bên cạnh túp lều của anh em mình đây không?

— Phải! chính là biệt-thự sơn trắng, cửa sổ xanh, có khu vườn rộng, bên cạnh tay mặt của nhà ta đây.

«Ban chiều, khi qua đây, tôi có đề ý ngôi nhà của ông bá-hộ và bất giác trong đầu tôi lại nảy ra một ý tưởng: là nếu tôi muốn trộm nhà ấy thì tôi vào để như bôn. Nhưng tôi xưa thói liền cái ý nghĩ bất chính ấy. Kèn lại nói tiếp:

— Khi thiếu thời, ông bá-hộ đã là một nhà giàu to rồi. Bây giờ ông đã già. Nhưng tuy già ông cũng còn rán mua được chút vui tàn, thật là quý giá.

— Vui gì thế? Tiền à?

— Phải đấy! Ông có một bà vợ trẻ — chỉ có hai mươi lăm tuổi thôi — mà sắc đẹp mê hồn anh ạ. Nghe dân trước kia bà

là một đào hát, rồi ông ấy mê sắc đẹp, cưới đem về để vui lúc tuổi già. Ông Tam — người tớ già của ông bá hộ — có kể lại rằng mấy hôm đầu khi về đến nhà, bà ấy vui vẻ nhanh nhẹn, liến thoắng lắm. Nhưng lần lần bà chán những cử chỉ nhỏ nhặt ương hèn, những lời

đáng cay chua của ông bá

hộ, vì ông là một người khó tính vô cùng. Bây giờ, người ta chẳng còn thấy bà vui vẻ trẻ trung như lúc mới đến; bà chỉ còn là một cái bóng lạng lẽ ử sầu, lắm khi thần thờ trong vườn vắng. Người ta lại có nói như thế này nữa: bà ấy trước có yêu một người trai trẻ. Nhưng vì vàng bạc tiền của mẹ hoặc tâm hồn bà, trong một phút điên rồ bà đánh phụ người tình xưa để về với ông bá - hộ. Nhưng hình như bây giờ bà hối hận mình bẽ gãy

cuộc tình duyên xưa để đi tìm một ảo tưởng: vì năm trên đồng bạc của chồng mà bà ta còn nghèo khổ hơn chúng mình nữa, anh ạ...»

Kèn kể liên miên nhiều chuyện, nhưng điều nào nghe qua rồi tôi cũng quên mất, chỉ còn có một chuyện, sao nó bám chặt vào đầu tôi: là cái kho tàng của ông bá hộ. Nào những đồ cổ quý giá sắp từng hàng trong phòng khách, nào giấy bạc ông ấy nhiều đến đôi mỗi lần phơi, phải phơi bằng đệm trải ra sân lớn, và như là những đồ bằng vàng — như đồ nữ-trang, vòng, hoa tai, chuỗi hạt, kiềng-cổ đủ thứ toàn bằng vàng ngọc, mà ông chưng bày đầy nhóc một tủ kiềng lớn giữa nhà.

Ông ơi! Ông nghĩ mà xem! Ngàn ấy bạc vàng, ngàn ấy tiền của mà đem đi nói với một người nghèo đói, không có việc làm, không hy-vọng, không tương lai, mà nhất là với một người đã từng vào nhà người lấy trộm. Những bạc vàng ấy, những tiền của ấy lại có thể lấy một cách dễ dàng, ông ơi! ông nghĩ mà xem, như thế có khác nào đem chén cơm nóng đưa ra trước mặt một người nhịn đói đã ba ngày.

Tôi nằm trên giường, vắt tay qua trán, tấm lòng rạo rực. Tôi cố sức chống lại với sự cám dỗ. Nhưng sau cùng tôi không chịu được nữa, vùng ngồi dậy mở cửa ra ngoài, lại lăm bầm thề với lương tâm rằng nếu phen này mà trời giúp vận, tôi được giàu thì tôi quyết không bao giờ làm quấy nữa.

Lúc ấy đã mười hai giờ đêm. Tôi cứ đứng sững, tay vịn cửa Trăng soi mờ mờ. Mọi vật đều ở trong cõi tịch-mịch âm thầm. Tôi biết đấy là bà bá-hộ. Bà đêm khuya. Tôi đứng ngoài rào đẹp lộng lẫy, một vẻ đẹp mê hồn. Gương mặt bà tròn đều im lìm. Tôi tìm một chỗ khuất khoảng sân đổ cát, tôi đến núp dưới bóng cây dò xem tình thế. Tôi thấy cái cửa sổ góc nhà, trên có giàn nho rườm rà phủ kín là nơi khuất nẻo hơn hết và có lẽ dễ cạy hơn hết. Theo bóng tối, tôi đi lần đến chân lầu. Một con chó cất tiếng sủa vang. Tôi phải ngồi sụp xuống lần dưới một bụi hoa. Một chiếc con chó im; tôi ngồi nghe ngóng thật kỹ rồi lại đứng dậy, với tay ước thử cửa sổ phía trong, cửa sổ chỉ khóa lại bằng một cái móc. Tôi rút mũi dao nhọn vào đây nhẹ cái móc ên. Cánh cửa đã hé mở để lọt vào phòng một lẳng ánh sáng trắng. Phòng im phăng phắc. Trong một cái nháy mắt tôi đã ngồi lên via của cửa sổ. Nhưng khi vừa đặt chân xuống gạch trong phòng thì trước mặt tôi, một cánh cửa mở, một người đàn bà bước vào, trên tay cầm chiếc đèn con, vừa nói se se:

— Chú đấy à! Không sao đâu, chú đừng sợ.

Tôi hoảng hốt, toan nhảy thoát ra cửa sổ mà trốn.

Nhưng không hiểu tại sao lúc ấy ý định tôi thì như vậy mà

tôi cứ đứng sững, tay vịn cửa Trăng soi mờ mờ. Mọi vật đều ở trong cõi tịch-mịch âm thầm. Tôi biết đấy là bà bá-hộ. Bà đêm khuya. Tôi đứng ngoài rào đẹp lộng lẫy, một vẻ đẹp mê hồn. Gương mặt bà tròn đều im lìm. Tôi tìm một chỗ khuất khoảng sân đổ cát, tôi đến núp dưới bóng cây dò xem tình thế. Tôi thấy cái cửa sổ góc nhà, trên có giàn nho rườm rà phủ kín là nơi khuất nẻo hơn hết và có lẽ dễ cạy hơn hết. Theo bóng tối, tôi đi lần đến chân lầu. Một con chó cất tiếng sủa vang. Tôi phải ngồi sụp xuống lần dưới một bụi hoa. Một chiếc con chó im; tôi ngồi nghe ngóng thật kỹ rồi lại đứng dậy, với tay ước thử cửa sổ phía trong, cửa sổ chỉ khóa lại bằng một cái móc. Tôi rút mũi dao nhọn vào đây nhẹ cái móc ên. Cánh cửa đã hé mở để lọt vào phòng một lẳng ánh sáng trắng. Phòng im phăng phắc. Trong một cái nháy mắt tôi đã ngồi lên via của cửa sổ. Nhưng khi vừa đặt chân xuống gạch trong phòng thì trước mặt tôi, một cánh cửa mở, một người đàn bà bước vào, trên tay cầm chiếc đèn con, vừa nói se se:

Nhưng bà lại nói, nói rất nhỏ:

— Chú đừng sợ, tôi ở lâu ngo thấy chú leo hàng rào, đi qua sân và đến núp dưới bóng cây. Nghe động ở cửa sổ này, tôi biết chú ở đây, tôi lật đặt đi nhẹ xuống, định mở cửa cho chú vô, nhưng chú lại vô được rồi kia à! Chú cứ vô, không sao đâu, đừng sợ gì cả!

Một bà chủ nhà lại nói với kẻ trộm những lời như thế, ông nghĩ có đáng ngạc-nhiên không? Tôi lấy làm lạ vô cùng, nhưng lại có ý sợ. Tôi bèn lấy giọng dọa nạt:

— Thế là nghĩa gì? Bà định làm gì? Bà đùa với tôi à? Nguy hiểm lắm, bà hãy xem lưỡi con dao này... (Còn nữa)

TRANG-SÂM

(Phỏng theo Conan Doyle)



Tiếng dân kêu

Có phải con ở gái 18 tuổi này chết oan

Chúng tôi mới tiếp được một bài kêu ca, có quan hệ đến tánh mạng một người, chẳng lẽ không đăng.

Sự đáng lên đây chỉ cốt vì việc chớ không cốt vì người nào, cho nên trong bài chỉ đề chữ X. thay vào tên thiệt. Chủ ý chúng tôi chỉ cầu nhà chuyên trách địa phương và pháp luật để ý tìm ra lẽ phải hoặc cho kẻ bạc phận được dịp minh oan, hoặc cho người có lẽ bị ngờ oan kia được bặc bạch. Chỉ có thể thôi.

—M—

Thưa ông, tôi thấy tờ báo của ông thường hay minh oan cho nhiều vụ nhơn mạng bí-mất, nay tôi đăng rõ một vụ ở gần tôi và rõ hơn cả mọi người.

Nhưng không hiểu họ giấu điểm nhà chuyên trách thế nào mà đăng phép quan Biện-ly Mỹtho cho chôn như mấy vụ chết thương vậy.

Thưa ông, số là như vậy: Tên X. ngụ tại ấp Bình-Lục làng Phước-tân Hưng Tanan, là người làm ăn khá lớn, làm ruộng bán phân, bán lúa, bạn bè trong nhà đông; trai có, gái có.

Đầu năm 1937, một tên bạn trai của X. chết, nói là chết hụt tại kẹt xe đậu bên nhà. Người ta nghi là tên bạn ấy đã bị đá chết.

Nay lại một vụ nhơn mạng nữa, cũng trong nhà đó phát ra.

Đứa bạn gái của tên X. năm nay 18 tuổi đã có chồng đi lễ hồi rằm, ở nấu ăn cho nhà X. Bữa hôm 8 Decembre mới rồi, lối 10 giờ trưa, X. vào nhà tắm, mới cầm quyền tời cao thử ra lệnh xô cửa vô, thì thấy đứa trẻ gái ẵng kết lại xem, kéo chết oan này thật cổ chết hồi nào. Va tri một mạng dân lao khổ.

M. O.

DẦU THIÊN-HÒA

VE LỚN 0\$26

VE NHỎ 0\$10

TRỊ BÁC CHỨNG HAY HƠN HẾT

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG 208 rue Marins, CHOLON

Ông Khanh-Son ngoài Bắc

Một nhà tiên tri coi số mạng



Nói mười trúng tám (chỉ có thánh thần mới nói được hoàn toàn cả mười thôi). Bà con trong Nam ta nếu đã từng mắt liền coi nhiều thầy mà chưa được vừa ý thì mau biên thư cho ông Khanh Son — 36 Jambert Hanoi.

Nhiều ông thầy chỉ nói môi mép rằng: Có thể bảo cho ta biết được con số mà mua giấy đăng trúng số bạc lớn, hãy hỏi ông thầy ấy sao chẳng tìm cách mua cho mình trước để có nhà lầu xe hơi, và chỉ mà phải ngồi làm nghề này.

Lại còn có thầy mang phép mầu mán làm mê hoặc lòng người, định pha sự dị-đoan vào với khoa học văn minh sao đáng.

Nay bà con ta hãy gói tuồng chữ ký, hoặc viết tên họ, tuổi (tuổi ta cũng được) kèm ngân-phiếu 9 các làm bút-phi trong năm hôm sẽ nhận đăng quy-ký cần-tắc.

KHANH-SON

Nº 36, RUE JAMBERT, HANOI

Nếu chẳng biết viết thì cần cho biết ngày sinh tháng đẻ và tên tuổi cũng được.
(Xin gói thư bảo đảm hay là muốn trả tiền bằng có lại càng tiện)

Tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 65)

Rồi sự may mắn đầu bất ngờ đưa đến, một hôm cô Kim-Huê đi vắng, Mãng ngồi trên một cái băng cây trong vườn hoa nhà cô, đọc một tờ báo và thấy nơi trưng nhứt có in một tấm hình. Anh vừa trông thấy thì nhận ngay là ông Phan chứ không ai lạ, dưới tấm hình ấy có mấy hàng chữ:

« Ông thanh-tra mật thám Đ. Đ. Đ. Liêm vì theo dấu vô tận « Đ. Đ. Đ. bắt được một bọn cướp sát-nhơn lợi hại, mà bị thương « tích khá nhiều, nên được phép « nghỉ ba tháng. Trong lúc nghỉ « mát tại Long-bãi, nghe đầu « như ngòi có chứng kiến cho « ông Cao-Trực bắt được thủ « phạm trong vụ ám sát bà Lê- « thị-Cửu. Hôm nay ngài đã trở « lại làm việc rồi và sức khỏe « đã bình phục.

Đọc qua mấy hàng chữ này, khiến Mãng giật mình, anh suy xa nghĩ gần, biết rằng chính ông Đ. Đ. Đ. Liêm muốn đáp lại một cách khôn khéo cái ơn của anh đã cứu thẳng nhỏ con của ông, nên mới chỉ biểu và sắp đặt để cho anh tự bắt lấy thủ phạm.

Chi vậy?

Mãng tự hỏi rồi một lẽ khác trả lời cho anh trong trí. Không hiểu lẽ ấy là thế nào, mà Mãng càng nghĩ đến càng bất thẹn.

Vợ vẫn mắt ngó xuống mấy bụi hoa hương trong vườn, Mãng nghĩ đến đời tư, anh không khỏi ảo não. Từ lúc nào thân anh làm sao anh không thêm nghĩ đến, anh chỉ xét từ lúc ban đầu mới vừa gặp cô Kim-Huê và

anh tự trách thầm sao anh quá lấy sự thiệt thà mà tỏ thật cho cô biết rằng anh là một tên dân lao-động, tranh đấu từ cách sống mỗi ngày; sao khi ấy anh không giả dối tự xưng mình là một bậc vương tôn công tử, con ông bá-hộ hoặc giòng giống nhà làm quan! Có vậy bây giờ tha hồ anh mạnh miệng để tỏ bày nỗi niềm riêng với cô Kim-Huê.

Đề chỉ đến bây giờ trước mặt cô Kim-Huê anh vui anh nói, rồi lúc cảnh vắng riêng mình anh lại buồn lại tủi.

— Hèn! Hèn lắm! Thân mình đã hèn mà tâm địa có chứa ý nghĩ ấy nó càng làm cho mình tệ thêm nữa. Không phải tự nơi cái hèn của mình mà mình không đạt được sự mơ ước... mà chỉ tại mình không có cái gan để thủ thiệt cái tình thương mình chờ! Phải đấy, lúc nào có cũng tỏ ý thương yêu mình nhưng hèn vì cô chưa tỏ thật ra. Chắc có lẽ cô chờ mình mở lời trước, chờ lẽ nào thân gái lại đường đột như ý mình muốn.

Cái ý nghĩ đó làm cho Mãng sung sướng bội phần, anh không còn nhớ những lời than trách của anh khi nãy, anh lại định ninh trong lòng chờ đợi cơ-hội.

Tiếng xe hơi ngừng, tiếng kèn bốp. Mãng nhìn ra cửa thấy cô Kim-Huê ngồi trên xe hơi tự cô cầm lái cho xe chạy vô ga-ra. Cô Kim-Huê về.

Mãng cầm tờ nhứt-trình đề sát vào ngực để cho quả tim bớt nhảy mạnh. Vì thân người

cô Kim-Huê bây giờ là một mối gây phiền cho anh, nên chỉ quả tim của anh, khi anh vừa trông thấy cô, nó đập không được đều độ mà dường như nó muốn nhảy ra khỏi bộ xương sườn.

Kim-Huê xuống xe, cô không vào nhà, cô lại ra ngay vườn, chỗ băng cây có Mãng đang ngồi. Thấy dạng cô, Mãng đứng dậy chào nói lúng túng.

— Sao cô biết tôi ở ngoài này! Kim-Huê cười và đáp:

— Tôi thấy anh ngồi ngoài này từ lúc tôi chưa bước xuống xe kia lặn.

Bước lại gần Mãng, cô hỏi: — Bữa nay tôi xem anh có ý vui hơn mấy bữa trước, có chuyện gì lạ chăng?

Mãng ấp úng muốn thừa dịp bày tỏ nỗi lòng ôm ấp bấy lâu, nhưng quả tim cứ đập lộn xộn mãi làm cho anh quên mất cả những lời anh đã sắp đặt sẵn. Trong trí anh lúc ấy không còn nhớ lời gì khác hơn là một tiếng « thương » nhưng nghẹn ngào không thốt ra miệng được. Anh bậm gan nói:

— Phải! Tôi có một điều muốn nói với cô...

— Ừ... tôi cũng có chuyện muốn nói với anh...

Chuyện của cô Kim-Huê muốn nói với Mãng là chuyện gì, Mãng không để ý xét đến, mà một điều của anh toàn nói với cô, anh vừa muốn mở lời thì vừa cảm thấy có một lẽ phải bảo rằng cái « một điều » ấy, đối với anh, đối với Kim-Huê, anh không nên để lọt ra khỏi miệng anh được. Không nên! Không tiện!

Cô Kim-Huê thấy anh chần chờ, thì cô vội thúc:

— Anh muốn nói với tôi điều gì thì anh nói đi, rồi tôi sẽ nói chuyện tôi cho anh nghe.

Lúng túng, Mãng bỗng nhớ tờ nhứt-trình anh đường ôm trên ngực, anh nói:

— Không, không có chi lạ, nhường chỗ ngồi, nhưng có hiền tôi muốn nói cho cô biết rằng ý nên nói trước:

tôi biết ông Phan là ai rồi.

Kim-Huê cười và hỏi:

— Ông bây giờ ở đâu? Ông

là ai?

Mãng đưa tờ nhứt trình và chỉ cái hình cho cô coi.

Sau khi đọc rồi cô hỏi:

— Mình đến nhà ông mà tỏ lời cảm ơn thì đã đành rồi.

Nhưng đối với ông, mình mang ơn trọng quá.. mình phải liệu sao?

— Theo ý cô, có tính lẽ nào?

— Thì anh tính sao, anh tính.

— Theo ý tôi, mình đến thăm ông là đủ rồi không cần phải tính gì nữa. Tôi tưởng người có lòng dạ như ông thì một tiếng phải là một điều quý hơn vạn vật.

Kim-Huê ra chiều suy nghĩ một chập rồi mới nói:

— Anh nói như vậy thì phải lắm, nhưng.. mà thôi, anh nhứt định chừng nào mình thăm ông?

— Đi liền bây giờ hoặc tối đi cũng được.

— Bây giờ tôi mắc có chuyện muốn nói với anh; câu chuyện hơi dài, còn đêm nay tôi với anh còn phải đi lên nhà bác hội đồng Tiên đăng dự lễ tân gia của bác vậy thì việc đi thăm ông Phan ta để mai cũng được.

Mãng đang muốn biết gấp coi chuyện của cô Kim-Huê sắp nói với anh là chuyện gì nên anh không coi lại cái ý định của cô, anh cũng không hỏi thăm đến việc ông hội đồng về nhà mới, anh lại nhắc chừng cho cô nhớ cái chuyện của cô sẽ nói:

— Cô có chuyện gì sẽ nói với tôi?

— Mà ít nữa anh phải nhận trước rằng lời tôi là phải thì tôi mới nói.

Mãng không được hiểu cả ý cô Kim-Huê, nhưng trong lòng anh dường như đang nó nức tiếp rước sự vui. Phải là một chuyện vui mới được. Thì cứ xem cũ chí, lời nói với nụ cười của cô, Mãng đoán ngay chuyện của cô sắp nói là một chuyện vui, nó sẽ quan hệ đến đời của anh chứ chẳng không.

— Biết đâu chuyện đó là tâm sự của mình!

Thăm nghĩ như vậy rồi se-se gặt đầu, anh nói:

— Thì cô cứ nói đi! chuyện gì thế?

Kim-Huê nũng nịu vui cười ngồi xuống băng cây. Mãng muốn

— Anh cứ ngồi đi.

Rồi cô mới bắt đầu nói câu chuyện:

— Lúc này tôi lại nhà bác hội

đồng. Tôi có thuật lại câu chuyện của mình cho bác nghe. Bác cũng nhận rằng tôi được khỏi oan là nhờ anh chịu làm công

khó. Đừng nói chỉ những kẻ bàng quan ngoại cuộc, mà chính bác cũng đã thật lòng coi tôi

như con cháu ruột, bác cũng lấy lẽ ngay nói rằng: Tôi là kẻ

sát nhơn. Thế mà hôm nay tôi được thông dong, được hưởng

cái thú tự do, khỏi sợ những tiếng dèm siểm chê bai. Tôi nhớ

ai mà được?

Chẳng phải anh, thì còn ai!

Tôi mang ơn anh quá trọng...

Mãng chau mày chận lời.

— Tôi đã nói với cô rằng không phải là ơn nghĩa gì cả,

nó chỉ là những điều tôi muốn đền đáp cái thâm tình của cô từ

lúc tôi với cô mới gặp gỡ. Hướng

gi những cái mưu mô sắp đặt

minh oan cho cô, nếu không có

ông Phan thì tôi làm thế nào được..

— Anh đừng có khiêm nhượng.

— Tôi không muốn có nhắc đến những chuyện ơn nghĩa như

thế nữa.

Lời Mãng nói là lời mịch bảo của lương tâm nên anh nói mà

không có suy nghĩ trước. Bởi

vậy khi nói rồi anh dõm lại thấy

cô Kim-Huê lặng thinh, gương

mặt bớt sự vui vẻ, anh tự trách

thăm sao anh không để cho cô

kể lẽ thêm nữa. Vả lại lời của

cô không có làm hại gì đến anh

mà trái lại nó là một khúc đàn

rất êm ái sao không làm thính

may nghe, lại đi thối thác.

Cô Kim-Huê lại nói:

— Tôi xin anh hãy để cho tôi

nói cho hết câu chuyện rồi anh

sẽ nói chứ! Tôi mang ơn anh

thì tôi nói tôi mang ơn, chứ bộ

đầu tôi nói thêm nói thừa việc

gì cho anh sao mà cãi?

Tôi mang ơn anh tôi phải lo

đền đáp ấy là bổn phận của tôi.

Bởi vậy tôi đã tính với bác hội

đồng giúp cho anh có một cơ sở.

Mãng nghe cô nói anh bất

thẹn lòng, nên anh gục đầu ngó

xuống đất, để giấu gương mặt

sượng sùng.

Còn nữa

KHẮP XỨ ĐÔNG-DƯƠNG CÒN AI
KHÔNG BIẾT TIẾNG THƯ THUỐC:

THOÍ-NHIỆT-TÁN ĐẠI - QUANG

Vì thuốc này trị bệnh chỉ trong năm phút khỏi hẳn, khi mắc bệnh cảm, bệnh nóng lạnh, nhức đầu, nghẹt mũi, buồn nôn, miệng khô khát nước, nên uống Thối-Nhiệt-Tán Đại-Quang sẽ thấy sự công hiệu lạ thường, chẳng còn thuốc nào hay bằng.

Dai-Quang du-oc-phòng

27 Bd Tổng-đốc-Phương Cholon Tél. n° 30.055
231 rue d'Espagne Saigon " n° 21.316

Đĩa Beka

Đĩa BEKA hát êm ru rõ ràng

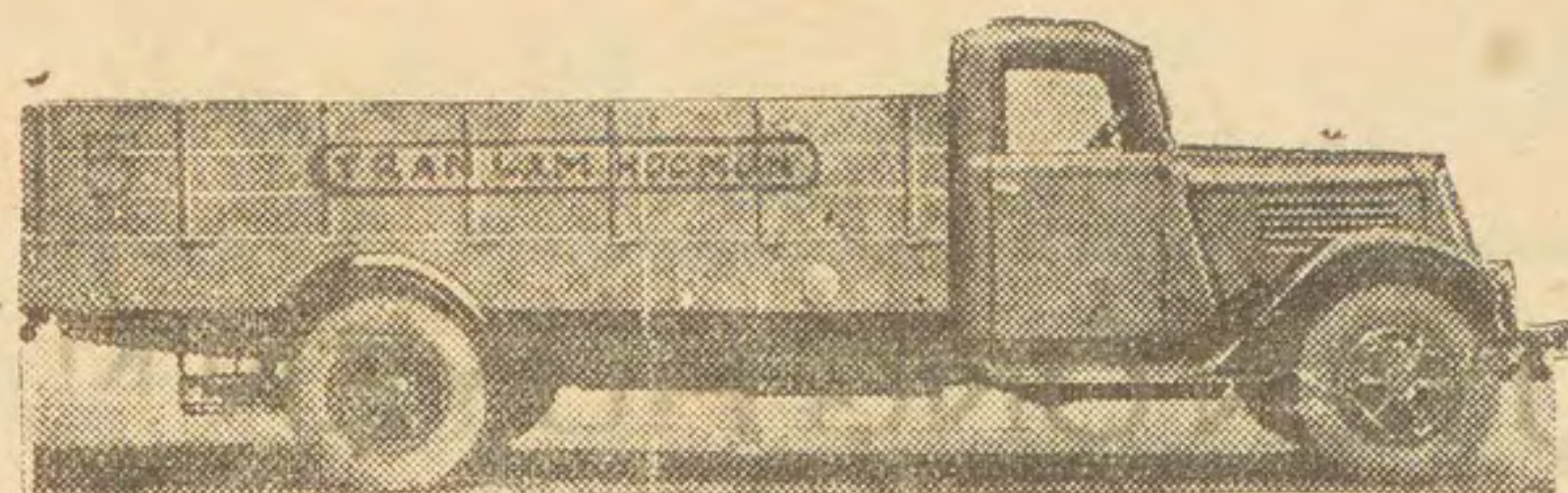
Không kêu rồ rồ như thứ khác

Đĩa BEKA hát cả năm còn tốt

Không phải đồ xài hai ba háng hơ

Tròng đỏ	Phước-Cương Cô ba Xuân Van-thành-Ban (Hát bộ) Hát điệu Bắc
Tròng xanh	Trần-Đất Phước-Cương Hát điệu Bắc Ca điệu Huế
Tròng đen	Huỳnh-Kỳ (Cổ Phụng - Hà)
Tròng tím	Trần-Đất Múa bông Kinh Phật Nói Thơ Hát Bộ
Tròng vàng	Đại Phước-Cường Phụng-Hảo Tài Tử kim thời Hát Bộ Ca điệu Bắc Ca điệu Huế

HÃY ĐÓN MUA ĐĨA BEKA ĐẶC BIỆT TÀI TỬ XUẤT SẮC



TRAN LAM HOC-MON

TÉLÉPHONE : 4

Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

+ Mách giùm làm nghĩa cho ai mắc bệnh lao +

Bệnh ho lao là bệnh mà dân tộc ta dễ mắc hơn hết. Ban sơ bệnh chỉ phát ra bằng ho gió, ho cảm, nhưng nếu lâu ngày không điều trị phổi yếu, vi-trùng ho lao (bacille de kock) hóa sanh ra từ chỗ phổi yếu. Chứng ấy người ho khan, rang tức cả ngực, khạc ra đàm trắng, xanh hoặc vàng, đôi khi khạc ra máu. Vậy ai lỡ mắc bệnh ấy, mà đã chạy cùng thầy Tây, Tàu, nhưng bệnh mình vẫn trở thì mau gởi thơ đến cầu phượng thuốc gia truyền của ông TRỊNH-HẢI-LONG (nội tổ của ông đốc-học TRỊNH-VĂN-HÀO Saigon) để lại. Ở xa muốn có thuốc dùng gởi mandat 3p.50 thì có thuốc gởi lại. Thơ, mandat để cho M. TRỊNH-VĂN-HÀO Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne (Tân-dịnh) :- SAIGON

CỦU-LONG-HOÀN
Thuốc đại bổ ở Viên đông

V. NGAN

tri những bệnh gì ?

Thuốc CỬU-LONG-HOÀN dùng về tạng-phủ suy nhược vì nhiều chứng bệnh kể sau đây:
BỆNH VỀ KHÍ HẬU

Các chứng bệnh sanh ra bởi nắng mưa không chừng, làm cho con người bần thần chán chờ, tay chơn mỗi mệt, lưng đau đầu nặng, biếng ăn biếng làm.

LAO MỆT VÌ LÀM VIỆC NHIỀU

Các nho-sĩ thường ngày ngồi lý ở bàn viết, không-khí không được trong sạch, mà tạng-phủ lần lần yếu đuối đi. Các thương-nhơn tư lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí hóa mỗi mệt, ăn ngủ chẳng yên. Các nông-gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân làm cho thần trí thần lờ, trong lòng buồn bực, uống CỬU-LONG-HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn rất hăng hái.

LAO MỆT VÌ THẦN KINH YẾU

Người đau lằn mỗi mạnh, thần kinh hay yếu. Người hay lo lằn buồn rầu vì việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai, lâu ngày phải yếu bộ thần kinh, sanh ra chán đời, hay cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thể càng gầy. Dùng CỬU-LONG-HOÀN yên được thần kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

CÁC CHỨNG BỆNH CỦA PHỤ-NỮ

Đường kinh trời sụt, thai sản không được, hoặc có chứng đái-hạ làm mất sức lần lần. Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh xao, mất sức ăn ngủ, lằn đàm với chồng con. Sanh chán nản, nhan sắc tiêu tụy. Dùng CỬU-LONG-HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất mau chóng.

CÁC CHỨNG BỆNH CỦA THIẾU-NIÊN

Vì quá siêng năng học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô độ, xác thịt hao mòn, tinh thần mê muội. Đau lưng ù tai, gầy còm, lằn trí. Các chứng bệnh lật vạt của những người bạc nhược dùng thuốc CỬU-LONG-HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

CỬU-LONG-HOÀN RẤT QUÍ CHO TUỔI GIÀ

Các cụ mất lờ cơn lệt, mỗi gói đau lưng, hay mệt vô cơ, kém ăn mất ngủ, thường dùng CỬU-LONG-HOÀN sẽ thấy cảnh già an vui, sức lực và tinh thần vẫn còn trai trẻ. Dùng một uống 1 hơàn CỬU-LONG trong 15 phút sẽ khoẻ liền.

CỬU-LONG-HOÀN là một thứ thuốc trường sanh bách bổ quý báu nhất ở Viên đông. Từ quan chỉ dân ai đã dùng CỬU-LONG-HOÀN một lần thì không còn chịu tìm thuốc bổ nào khác nữa. Đại đa số quần chúng đều nhiệt liệt hoan hô « 1 VIÊN CỬU-LONG-HOÀN BẰNG 10 THANG THUỐC BỔ ».

Giá 1 hộp 2 hơàn 1 \$ 10 — 4 hơàn 2 \$ 20 — 10 hơàn 5 \$ 50

VÔ-ĐÌNH-DÂN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

323. rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4, rue Ohier PNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

Có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là về mới cách thức P mà

HỘI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
Vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII ở THUẬN-HẢI
Hàng chánh ở Đông-dương: 26 đường Chaigneau :- SAIGON
Chi-nghánh Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp
Số thương-mãi Saigon 29

Giúp cho quý ngài đăng gầy ra số vốn

400p.	mỗi tháng đóng	1p.00	5.000p.	mỗi tháng đóng	12p.50
500	—	1, 25	6.000	—	15, 00
1.000	—	2, 50	7.000	—	17, 50
1.500	—	3, 75	8.000	—	20, 00
2.000	—	5, 00	9.000	—	22, 50
2.000	—	7, 50	10.000	—	25, 00
4.000	—	10, 00			

Về này đăng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 1.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu về không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Về Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua về, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy-vọng đăng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu về trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VỀ TIẾT-KIỆM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM
ĐÔI CHỮ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐĂNG VAY 90 % số giá chuộc về. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp về và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số báo kiết. — ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hườn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Đéc. 1937 gần.....	455.000 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm về ở Đông-Pháp tới ngày 31 Décembre 1937, gần	72.000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VỀ TIẾT KIEM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM
Số vốn đã đóng tất cả: Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 Décembre 1937 2.403.548 \$ 30



**Quý ngài đã
thầy chắc chắn**

**Sâm - Nhung Bô -
Thận - Tinh**

hiệu « MÈ CON » 1 ve Op. 6
trị đau lưng, mỗi mệt, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, đái đêm, tinh-thần suy, sức lực kém.

Bồ-Đào-Tiên chỉ khải lộ
Công hiệu kinh-nghiệm thế nào ?

• Thí thử thuốc
hiệu « MÈ CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-toàn công-hiệu chắc chắn.

• Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG
180, rue de Paris—Cholon
Téléphone N° 30. 383

Nên tin hay không?

CHUYỆN ÔNG HUYỆN NĂNG Ở CÀ-MAU HIỆN HỒN VỀ BẢO THÙ Vật chết nhiều người Tàu họ Quách

TRONG báo «MAI» vừa rồi có thuật chuyện «Cả một làng bỏ đi vì sợ ma» nhưng đó là một chuyện xảy ra ở Tây-phương. Dưới đây em xin hiến bạn đọc một chuyện ma ở nước nhà và đã xảy ra tại Camau: một ông huyện bị giết chết, sau hiện linh về bắt chết mấy trăm người dạng trã thù.

HỒI vua Minh-Mạng, quận Camau vốn là một nơi vừa mới khai phá, còn đìu hiu, hiểm trở, số người mình cư ngụ rất ít. Song người Tàu đến đây sinh cơ lập nghiệp thì đông lắm. Trong những kiều dân Tàu ấy, có bọn họ Quách là có thể lực to, vẫy cánh lớn hơn hết. Chính bởi lẽ ấy nên chúng thường hiếp đáp người Annam; luôn cho đến các quan ta cai-trị ở đó, chúng nó cũng coi thường nữa.

Lúc ấy triều đình mới bổ quan huyện Nguyễn-văn-Năng vào trấn-nhậm Camau.

Ông Năng là người chánh-trực, công bình, thường binh-vực dân Annam mà đánh đập trừng phạt bọn họ Quách. Bọn này gây oán với ông từ đó.

Đến năm 1825 lúc có phong-trào Thiên-Địa-hội ở bên Tàu truyền qua, họ Quách ở đây hưởng ứng theo rồi lập ra tại Camau một chi nhánh. Vì lẽ công an, nên ông Năng phải bắt bớ nhiều người giam lại để tra khảo. Bọn họ Quách càng thù oán ông hơn nữa và chờ dịp để báo thù.

Tới lúc Lê-văn-Khoài khởi loạn ở Gia-dinh thì có Phũ Liêm cầm đầu bọn họ Quách để nổi loạn. Chúng kéo nhau đến vây huyện-đường và đánh phá xóm làng. Ông Năng có binh lính ít, lại việc giao-thông hồi ấy trắc trở gian nan lắm, chẳng được như bây giờ, nên chỉ không thể cầu cứu viện-binh các tỉnh thành khác được. Vả lại lúc bấy giờ ông đương bị bệnh, chẳng mấy hôm bọn giặc họ Quách phá vỡ dinh huyện, xông vào giết chết

ông Năng sau khi đánh khảo không ít. Ông rất tàn tệ.

Hồi ấy bà vợ ông, thấy tình thế nguy cấp, liền nài nỉ đưa con nhỏ trên lưng rồi nhảy lên nóc nhà trốn khỏi, đến trú ngụ nơi nhà một người annam quen biết. Khốn nạn thay! Người annam này có lẽ khiếp sợ thế lực của họ Quách, bèn lập mưu bắt trói bà Năng lại và đi báo cho họ Quách hay.

Bọn chúng liền đến bắt bà

không ít.

Đến năm 1882, người Tàu ở Camau mới hùn nhau một số tiền để cúng kiến, khấn vái tỏ lòng ăn năn của họ Quách và cất trước mộ của ông Năng và bà huyện cái miếu thờ đề tên «Thần Minh-chi-miếu». Từ đó dường như ông Năng đã hả dạ đôi chút nên họ Quách không bị bắt chết nữa. Bấy giờ họ mới yên tâm hết sợ, kéo đến Camau làm ăn đông đảo như cũ.



Bọn Huê-Kiều họ Quách thừa loạn Lê-văn-Khoài mà dấy giặc ở Camau, làm cho dân ta sợ quá, dất nhau đi trốn nạn

huyện về đánh đập hành hạ bà đủ cách đau đớn, rồi chúng giết chết cả hai mẹ con.

Chẳng bao lâu, bọn dấy loạn ấy bị binh của Quyên-Tiếp ở Kiến-An (lúc Rạch-giá) qua đánh tan và giết chết khá nhiều.

TUỞNG việc đến thế là yên, nào ngờ một việc quái lạ phát ra làm cho người ta quanh vùng Camau đều khiếp vía: ông Năng hiển-linh về bắt những người Tàu họ Quách học máu chết tươi.

Ban đầu ít, lần lần việc báo thù ghê gớm ấy tràn lan ra, có khi một ngày có đến ba bốn người họ Quách khi không học máu lần dùng ra chết không kịp ngáp. Có người nằm chiêm bao thấy ông Năng về đòi mạng rồi sáng ra cũng chết bạo tử như thế.

Lúc đầu, chỉ có dư-dãng của bọn dấy loạn chết thôi, lần lần những người Tàu họ Quách ở xa mới đến Camau làm ăn, thế bỗng dưng họ thấy một ông già

Miếu ấy hiện nay vẫn còn tại đường mé sông Le Strat trong châu thành Camau và mỗi năm đến tháng năm thì người Tàu họ Quách vẫn còn đem lễ-vật đến cúng tế.

Chuyện thuật trên do những người căn cội vùng Camau đều có nghe truyền-khẩu lại, và trong quyển «Địa-dư-tĩnh-Bachau» ông đốc học Louis Girard có nói.

CHUYỀN lạ lùng ấy, theo Thần-học thì chỉ là một hiện tượng tự nhiên gọi là Thần-giao cách-cảm (télépathie).

Có lẽ tại sau khi bại trận, bọn họ Quách vì lòng lo sợ pháp-phông quá đối, cho đến thị-giác của một đôi người bị rối loạn, làm cho họ ngó thấy bầy bọ. Truyền cái tin ghê gớm này, ban đầu phát ra nội trong bọn họ, lần lần truyền bá tới quần chúng mà cái luồng điện của tư tưởng nó cũng theo cái luồng dư luận mà chuyển-di (transmettre) từ thần-kinh-hệ (système nerveux) này đến thần-kinh-hệ khác; và theo công lệ của tư tưởng, hễ sự gì tương-đồng nhau thì hút lấy nhau nên quần chúng vô tình đã kết nên những lần sóng cách-cảm (ondes télépsychiques) rất mãnh liệt. Trong lúc ấy những người họ Quách kia vì lòng lo sợ quá, mà thần-kinh-hệ phải suy yếu nên những lần sóng cách-cảm nó đến chi-phối họ được, rồi lẽ tất nhiên, họ tin quá sợ quá phải chết vậy.

Lần sóng cách-cảm ban đầu chi-phối thể-phách (subconscient) rồi mới sanh sẵn ra hiện tượng ở hình thể chỗ gi.

Melle KIM-CHUNG

Saigon có một

Từ xưa đến nay chưa từng có người coupeur nào trọn quyền cắt và cài quần một tiệm may lớn như tiệm may SAIGON MODE ở đường Bonnard, số vốn có trên mười ngàn đồng (10.000p.) tiền phổ 150p. mỗi tháng mà ở trong thời khủng hoảng từ năm 1930 đến 1937 vẫn được thanh hành và danh tiếng khắp Đông-dương đều biết. Bằng cớ, chứng tỏ người coupeur có tài mới làm được, chính là M. Nguyễn-văn-Mật, nay mở tiệm riêng, chắc qui ngài không ngần ngại mà giao bộ đồ của qui ngài cho M. Nguyễn-văn-Mật may.

NGUYỄN-VĂN-MẬT
Ancien coupeur Saigon Mode
13, Colonel Grimaud - SAIGON

Michel

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CAP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC
Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bờ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON
CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH:

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA: lát, ghẻ, lở, lồi, phong, đơn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mủ, cóc v.v... BỆNH MÁU: PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v... BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông: CÁC THỦ LẬU, ống dài teo, bông đá, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chòm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đốn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chúa nhật và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau
Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

PHÒNG KHÁN BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) — SAIGON

Docteur TRAN - VAN - CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie
du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH:

Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước dãi đường, Nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột vân vân

GIỜ KHÁM BỆNH:

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 tới 7 giờ.

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THAO-ĐU'ÔNG

59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

Chuối Ngọc-Thạch thứ thiệt

Chuối ngọc thạch thứ thiệt, trong có gân xanh đậm dùng lâu lên nước, tốt một xâu 99 hạt giá: 70p. — thứ 59 hạt giá: 60p. — có giấy bảo kiết, ngọc thạch thứ thiệt mua bên Tàu. Vòng ngọc thạch đủ cỡ ni cườm tay giá một đôi 20p. — 25p. tốt hơn xanh nhiều: 30p. — 35p. — 70p. — 150p. — 245. — 260. — 360p. Bông chột ngọc thạch mặt tròn giá 6p. một đôi.

Cà-rá một hạt ngọc thạch giá một chiếc từ 18p. — 25p. — 35p. — 55p. — 70p. — Médaille ngọc thạch thiệt khéo giá từ 15p. — 17p.50 — 22p. — 27p. — 35p. — 150p.

Pendentif đá đen nước nhiều kiểu lạ, khéo. Bông chột đá đen mặt mài giác xoàn giá 6p. một đôi.

Ở xa mua vòng cẩm thạch nhớ cho ni cườm tay. Gởi lãnh hóa giao ngân mau lẹ.

QUẬN-CHỦA

21, AMIRAL COURBET

SAIGON

Thanh